



Đức Tổng Giám Mục: Joe S. Vásquez
Đức Giám Mục Phụ Tá: Italo Dell'Oro, CRS

Lm. Gioan Viannê Nguyễn Ngọc Thụ
Đại Diện Đức Tổng Giám Mục
Chủ Tịch Cộng Đồng Công Giáo VN
281-495-8133

Hội Đồng Giáo Dân, TGP Galveston-Houston

Chủ Tịch: Ô. Phêrô Đình Đức Hiệp
GX. Đức Mẹ Lộ Đức - (346) 280-0791

Phó CT Nội Vụ: Ô. Giuse Ngô Quang Tuyến
GX Đức Mẹ La Vang - (713) 897-9222

Phó CT Ngoại Vụ: Ô. Giuse Ng. Thanh. Xuân
GX Các Thánh Tử Đạo Việt Nam
(832) 260-5016

Tổng Thư Ký: Ô. Phêrô Nguyễn Phương Kevin
GX Đức Kitô Ngôi Lời NT - (832) 451-0591

Thành viên: CT HĐMV các giáo xứ và cộng đoàn

Thánh lễ cuối tuần

GX. CÁC THÁNH TỬ ĐẠO VIỆT NAM

TB: 6:00 pm - CN: 7:00; 9:00; 11:00 am; 6:00 pm

Lm. Gioan Trần Đình Khả

Lm. Giuse Phan Đình Lộc

Pt. Giuse Lê Văn Rô

10610 Kingspoint Rd. - Houston, TX 77075

713-941-0521

GX. ĐỨC KITÔ NGÔI LỜI NHẬP THỂ

TB: 6:00 pm - CN: 7:00 am; 9:00 am; 11:00 am; 2:00 pm; 7:00 pm

Lm. Gioan Viannê Nguyễn Ngọc Thụ

Lm. Giuse Bùi Phương Tiên

Pt. Vincent Đoàn Hồng Phúc

Pt. Giuse Maria Phạm Harry Hưng

8503 S. Kirkwood Rd. - Houston, TX 77099

281-495-8133

GIÁO XỨ ĐỨC MẸ LA VANG

TB: 6:00 pm - CN: 7:30; 9:15; 11:00 am; 6:00 pm

Lm. Giuse Đình Văn Nghi, OP.

Lm. Giuse Trần Trung Liêm, OP.

Lm. Đaminh Nguyễn Trinh Quang, OP.

12320 Old Foltin Rd. - Houston, TX 77086

281-999-1672

GIÁO XỨ ĐỨC MẸ LÔ ĐỨC

Thứ Bảy: 6:00 pm (Bilingual)

CN: 7:00am; 9:00am; 11:00am;

4:00pm (English); 6:00pm

Lm. Gioan Baotixita Nguyễn Minh Đức, OP.

Lm. Phêrô Phạm Duy Khánh, OP.

Lm. Vincent Nguyễn Hoàng, OP.

Pt. Gioan B. Đào Đình Ân

Pt. Vincent Nguyễn Tri Lý

6550 Fairbanks N. Houston, Houston, TX 77040

713-939-1906

CỘNG ĐOÀN THÁNH TÂM

Giáo Xứ Chánh Tòa Thánh Tâm

CN: 9:00 am

Lm. Phaolô Hoàng Lê Phong, SCJ.

1701 San Jacinto St. - Houston, TX 77002

713-659-1561 ext. 134

CỘNG ĐỒNG CÔNG GIÁO VIỆT NAM TỔNG GIÁO PHẬN GALVESTON-HOUSTON VIETNAMESE CATHOLICS OF THE ARCHDIOCESE OF GALVESTON-HOUSTON

DỪNG LẠC

8503 S. Kirkwood Rd. - Houston, Texas 77099 - Phone: 281-495-8133
www.cgvnhouston.org

Chúa Nhật XVI Thường niên - Năm A, Ngày 19-07-2026

*** Kn 12: 13, 16-19; * Rm 8: 26-27; * Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Matthêu 13: 24-43**

LÒNG NHÂN ÁI BAO DUNG

SUY NIỆM LỜI CHÚA

Một lần nữa, hình ảnh thửa ruộng lại được Chúa Giêsu sử dụng để chuyển tải giáo huấn của Người. Thửa ruộng vừa có lúa vừa có cỏ lùng, phản ánh cuộc sống thực tế của chúng ta. Quả thực, trên đời này luôn hiện hữu những người tốt và những người chưa tốt. Hơn nữa, trong chính con người của mỗi chúng ta cũng có những hành vi tốt và hành vi xấu. Vì thế, Lời Chúa hôm nay vừa diễn tả lòng nhân ái của Thiên Chúa, vừa kêu gọi lòng bao dung của con người. Bởi lẽ, nhờ lòng nhân ái của Chúa mà chúng ta không bị trừng phạt khi lỡ lầm; nhờ lòng bao dung của con người mà bớt đi thành kiến xung đột với cuộc sống xung quanh.

Thiên Chúa là Đấng nhân ái. Tác giả sách Khôn Ngoan đã khẳng định với chúng ta như thế. Ngài cũng là Đấng Độc Tôn, tức là không có thần linh nào ngang hàng hay sánh bằng (Bài đọc I). Lòng nhân ái của Thiên Chúa được minh chứng suốt bề dày của lịch sử Cựu Ước, cũng là lịch sử nhân loại. Đã nhiều lần Do Thái phạm tội, nhưng Thiên Chúa thương và tha thứ. Nếu Thiên Chúa là Đấng nhân ái, Ngài cũng muốn chúng ta có lòng bao dung đối với nhau. Tác giả sách Khôn Ngoan đã chuyển tải đến chúng ta lời Chúa phán: *“Chúa đã dạy dân rằng; người công chính phải có lòng nhân ái. Ngài đã cho con cái niềm hy vọng tràn trề, là người có tội được Ngài ban ơn sám hối”*. Mỗi người sống trên trần gian là một “tiểu vũ trụ”, có nghĩa là một thế giới riêng, có nhiều điều dị biệt với người khác. “Tiểu vũ trụ” này có nhiều điều cần khám phá và phải tôn trọng. Một tác giả nào đó đã viết: *“Đối với vũ trụ bao la, bạn chỉ là một người nhỏ bé. Nhưng đối với một người, bạn là cả vũ trụ”* (Sưu tầm).

Vì khác biệt về sở thích, tính tình hay quan điểm, nên mỗi người cần phải kiên nhẫn, như người chủ ruộng trong Tin Mừng. Chúa Giêsu cho thấy rõ cách sự khác biệt giữa cách hành xử của Thiên Chúa và cách hành xử của con người: con người muốn tru diệt hết những ai mình không hợp không thích; Thiên Chúa lại nhân ái chờ đợi và mong họ sám hối nên hoàn thiện. Trong thế giới của chúng ta, nếu ông chủ vườn không thể làm cho một cây cỏ lùng đổi thay biến thành cây lúa, thì đối với Thiên Chúa, Ngài lại luôn ban cho các tội nhân một cơ hội để họ sám hối trở về. Đó là câu trả lời cho những mắc chúng ta thường thấy: tại sao trên thế giới này vẫn tồn tại những người thất đức? Thiên Chúa cũng là nguyên lý của mọi sự tốt lành. Ngài chỉ gieo lúa vào cuộc đời. Sự xuất hiện của cỏ lùng là do âm mưu của ma quỷ và của con người.

Lời Chúa hôm nay giúp chúng ta tự vấn lương tâm: tôi là cây lúa hay cây cỏ lùng trong “vườn đời” này? Đừng chủ quan nhận mình là hoàn thiện, nhưng hãy can đảm nhận ra tình trạng thực của mình. Có những lúc chúng ta giống như cỏ lùng, làm mất đi sự hài hòa trong mối tương quan với những người trong một gia đình hoặc trong một cộng đoàn. Có những khi chúng ta đang vô tình gieo vào lòng những người đơn sơ hay trẻ nhỏ những gương xấu, giống như kẻ gieo cỏ lùng lẫn vào ruộng lúa ban đêm.

Thiên Chúa là Đấng nhân ái và thương xót, nhưng Ngài cũng là vị thẩm phán



CỘNG ĐOÀN HOLY ROSARY

CN: 3:15; 6:30

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng, OP
3617 Milam St. - Houston, TX 77002
713-518-2319

CỘNG ĐOÀN ST. CHRISTOPHER

CN: 4:30

Lm. Giuse Lê Thu
8150 Park Place - Houston, TX 77017
713-645-6614

CD. ST. JUSTIN TỬ ĐẠO

CN: 12:00

Lm. Giuse Phêrô Nguyễn Ngọc Linh
Pt. Son (Sean) Nguyễn
13350 Ashford Point Dr. Houston, TX 77082
281-556-5116

Giáo xứ Mỹ

có thánh lễ Việt ngữ cuối tuần

TB: 8:00 pm

St. Elizabeth Ann Seton
6646 Addicks Satsuma Rd. Houston, TX 77084
281-463-7878

TB: 7:00 pm

St. Francis de Sales
8200 Roos Rd. Houston, TX 77036
713-774-7475

LIÊN ĐOÀN THIẾU NHI THÁNH THỂ

Tổng Tuyên Ủy: Lm. Trần Sơn Steven
Trưởng Phêrô Võ Khanh Tony (GX/CTTĐVN)
832-455-5961

LIÊN HỘI CÁC BÀ ME CÔNG GIÁO

Tổng Linh Hướng: Lm. Giuse Bùi Phương Tiên
Bà Nguyễn Thi Anna (GX/Đ. Kitô NLNT)
713-517-1621

LIÊN ĐOÀN LIÊN MINH THÁNH TÂM

Tổng Linh Hướng: Lm. Nguyễn J. Phong
Ông Nguyễn Thanh Xuân
832-260-5016

LIÊN ĐOÀN TỔNG ĐỎ FATIMA

Tổng Linh Hướng: Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng
713-518-2319
Ông Nguyễn Quang Hưng (GX Ngôi Lờ)
713-894-7411

ĐẠO BINH ĐỨC ME (LEGIO MARIE)

Tổng Linh Giám Curia:
Lm. Phêrô Phạm Duy Khánh, OP.
Trưởng Curia Giuse Nguyễn Ngọc Thiên
832-433-2198

PHONG TRÀO CURSILLO

Tổng Linh Hướng:

.....
Trưởng Lãnh Đạo: Maria Nguyễn Thu Trang
713-303-7982

LH. ĐOÀN DÒNG BA ĐA MINH

Tổng Linh Hướng:
Lm. Đa Minh Nguyễn Trinh Quang, OP
Anna Trương Nguyễn Yên
832-616-1355

TUYÊN ỦY NHÀ THƯƠNG

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng
713-757-1000 ext. 1624

PHÁT THANH TIN YÊU

Tuyên Ủy: Lm. Gioakim Nguyễn Duy Lộc, C.S.s.R
832-867-5741

Văn Phòng Ôn Gọi Linh Mục và Tu Sĩ
713-652-8239

Đại Chung Viện St. Mary
713-686-4345

công minh. Có những người cố tình khước từ lòng thương xót của Chúa, mặc dù họ được nghe nói về Ngài. Họ phải lãnh trách nhiệm về sự chọn lựa của mình. Cho đến mùa gặt, tức là lúc sau hết của cuộc đời, có những cây cỏ lùng vẫn cố tình là cỏ lùng mà không chịu biến đổi, lúc đó sẽ bị đốt trong lửa. Cùng mọc lên trên một thửa ruộng, nhưng đáp số cuối cùng của cây lúa và cây cỏ lại khác nhau: lúa nuôi sống người được thu vào hầm; cỏ vô dụng bị bó lại đốt đi. Đó là hình ảnh diễn tả người công chính và các tội nhân mà chúng ta thường gọi là Thiên Đàng hay Hỏa Ngục. Hỏa Ngục là nơi vắng bóng Thiên Chúa, không có tình thương. Nơi ấy, chỉ có hận thù khôn nguôi và đau khổ vĩnh viễn.

Trong vườn đời có nhiều lúa và cỏ cùng hiện hữu, người tin Chúa cũng được mời gọi đồng góp phần mình làm cho những người còn lạc xa đường chân lý được tỉnh ngộ và trở về. Hãy giúp họ nhận ra lòng nhân ái của Chúa, qua sự bao dung của mỗi chúng ta. Ngài là Cha yêu thương, luôn chờ đợi các tội nhân trở về, để tha thứ và ban cho họ nghị lực mới. Như thế, thay vì buồn sầu bi quan vì cộng đoàn tín hữu là thiểu số trong một xã hội mê mông, chúng ta hãy ngẩng cao đầu, vì có Chúa ở với chúng ta. Chúng ta cũng vui mừng tự hào, vì Chúa trao cho chúng ta sứ mạng trở thành muối và ánh sáng cho đời. Thiên Chúa là Đấng kiên nhẫn và bao dung. Chúng ta hãy kiên nhẫn và bao dung như Ngài trong cách đối xử với anh chị em mình.

Xin ơn Chúa Thánh Thần nâng đỡ để chúng ta được ơn trung thành với Chúa và nhất là biết sống theo thánh ý của Ngài. Vâng, đời sống gia đình, những sinh hoạt trong giáo xứ, những mối tương quan nghề nghiệp bạn bè trong cuộc sống đời thường đang là những môi trường để chúng ta thực thi sứ mạng làm men làm muối cho đời. Kê cả lời cầu nguyện của chúng ta cũng rất cần có Chúa Thánh Thần soi sáng, vì Ngài hiểu nỗi lòng và những ước nguyện chính đáng của chúng ta (Bài đọc II).

+GM. Giuse Vũ Văn Thiên

HÃY CỬ ĐỂ CẢ HAI MỘC LÊN CHO ĐẾN MÙA GẶT



Hôm nay, Chúa Giêsu tiếp tục dùng các dụ ngôn để giúp các môn đệ cũng như dân chúng hiểu về “Nước Trời”. Người so sánh “Nước Trời như một người đã gieo giống tốt trong ruộng mình; Nước Trời giống như hạt cải; Nước Trời giống như nấm men” (x. Mt 13, 24-43), nước ấy ở ngay “trên mặt đất” chứ không phải nơi xa lạ.

Thật vậy, chỉ trên mặt đất mới có chỗ cho lúa và cỏ lùng mọc lên, chỉ trong cuộc sống nhân trần mới có bột cần chất men, nên ở trên Thiên Đàng, chỉ có Thiên Chúa là tất cả mọi sự trong mọi người.

Chúa Giêsu lấy dụ ngôn hạt cải, mô tả nó “bé nhỏ hơn mọi thứ hạt giống, nhưng

Ban Điều Hành Bản Tin Dững Lạc

Ô. Nguyễn Văn Mầu	713-231-6242 - mauvnguyen@yahoo.com
Ô. Nguyễn Đức Chính	713-269-0554 - chinhandhuong@gmail.com
Ch. Hiền Lê	281-495-8133 - dunglacad@gmail.com

Muốn nhận Bản Tin Dững Lạc qua email xin gửi điện thư yêu cầu về:
mauvnguyen@yahoo.com

Chương Trình Phát Thanh Tin Yêu: Saigon-Houston lần sóng 900 AM
từ 4:00 đến 4:45 chiều Chúa Nhật

Phụ Trách

AC. Trần Tú - Mai Dung	281-467-5223 - Traneight1117@sbcglobal.net
A. Đỗ Minh Tân	281-736-7970 - tanm1000@gmail.com

MUC VỤ GIỚI TRẺ

Lm. Nguyễn Cao Trường Sơn
832-788-1636

MUC VỤ GIA ĐÌNH

Lm. Gioa Kim Nguyễn Duy Lộc
832-867-5741

ỦY BAN PHỤNG VỤ

Lm. Gioan Nguyễn M. Hùng
832-425-5116

ỦY BAN THÁNH NHẠC

Lm. Giuse Phan Đình Lộc
(281) 414-8334

ỦY BAN GIÁO LÝ

Lm. Đình Minh Tiên, OP
713-732-0132

ỦY BAN BÁC ÁI

XÃ HỘI - LIÊN TÔN

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng, OP
713-529-4854

ĐÒNG CHÚA CỨU THẾ

3417 W. Little York Road
Houston, TX 77091
713-681-5144

ĐÒNG NỮ ĐA MINH

5250 Gasmer Drive
Houston, Texas 77035
713-723-8250

ĐÒNG NỮ ĐA MINH Gò Vấp

14639 Bellaire Blvd.
Houston, Texas 77083
346-592-7504

TU VIỆN THÁNH ĐA MINH

12505 Ann Louise Rd.
Houston, TX 77086

(huytrinh <domhuy616@yahoo.com>)

ĐÒNG NỮ LA SAN

14562 Cypress N. Houston
Cypress, TX 77429
281-894-7756

ĐÒNG MẾN THÁNH GIÁ

8138 Lynn St.
Houston, TX 77017
346-571-5116

ĐÒNG CHÚA THÁNH THẦN

4410 Yoakum Blvd.
Houston, TX 77006
713-529-0405

TU HỘI TÂN HIẾN

20303 Kermier Road
Waller, TX 77484-8743
832-923-7784

TU HỘI GIA ĐÌNH

ME MARIA THẨM VIÊNG

11663 Quinn Ridge Way
Houston, TX 77038
713-518-2977

Website

Cộng Đồng Công Giáo VN - Houston

www.cgvnhouston.org

Phụ Trách: Pt. Giuse Trần Văn Nhật

nth@nguoininhuu.org

713-870-8955

khi mọc lên, thì lớn hơn mọi thứ rau cỏ, rồi thành cây (Mt 13, 32) ... ” cũng như men người đàn bà kia lấy đem trộn vào ba đấu bột, cho đến khi bột dậy men “(Mt 13, 33), ngoài âm chỉ sự lớn lên âm thầm nhưng hùng mạnh của Nước Chúa trong lịch sử, Chúa Giêsu muốn nói đến sự nhập thể làm người của chính mình và sức thánh hóa của Chúa Thánh Thần.

Nếu ai đó không lấy men trộn vào bột

làm cho bột dậy men, thì bột đó không thể sử dụng làm thực phẩm được. Nhưng nếu trộn bột vào men, bột sẽ dậy men, đó là cách Chúa Giêsu áp dụng cho Nước Trời... Cũng như thịt: để giữ gìn thịt khỏi hư, chúng ta phải tra muối vào để bảo quản... nếu không thịt sẽ hư và trở nên không phù hợp cho tiêu dùng. Một cách tương tự, nhân loại đại diện cho thịt hoặc bột, Chúa Giêsu và Chúa Thánh Thần là muối và men. Nếu men Thánh Thần và muối Giêsu không xuống thế gian, không mặc lấy bản tính con người, nghĩa là nhào trộn với con người, con người sẽ không bao giờ mất đi mùi hôi thối của tội lỗi, không “tẩy trừ men cũ, để nên bột mới, là bánh không men” (1Cr 5, 7) thì không thể được cứu độ.

Nếu con người chỉ dựa vào sức riêng mình, không cần Thánh Thần trợ giúp, thì thật sai lầm; bởi con người không được tạo dựng để ở trên Trời ... Nếu người tội lỗi không gặp gỡ Thiên Chúa, không từ bỏ tội lỗi, không được thấm nhuần sức sống thần linh của Thiên Chúa, người ấy sẽ không bao giờ được nếm hưởng cuộc sống đích thực ... Trái lại, nếu đón nhận được ân sủng của Chúa Thánh Thần, không “gây phiền muộn cho Thánh Thần” (Eph 4, 30), người ấy sẽ hạnh phúc và được sống đời đời.

Dụ ngôn hạt cải và năm men có lẽ dễ hiểu nên các môn đệ không cần phải giải thích, các ông chỉ xin Chúa Giêsu: “giải thích dụ ngôn cỏ lùng trong ruộng” (Mt 13, 36) sau khi đã về nhà. Và Người đã giải thích: “Người là kẻ gieo giống. Ruộng là thế gian. Hạt giống tốt là con cái Nước Trời. Cỏ lùng là con cái gian ác. Kẻ thù gieo cỏ lùng là ma quỷ. Mùa gặt là ngày tận thế. Thợ gặt là các Thiên Thần” (Mt 13, 37-39).

Ở những thế kỷ đầu của Kitô Giáo, giáo phái Đô Nát cho rằng Giáo Hội là tất cả những người lành, còn thế gian thì đầy dẫy con cái sự ác không có hy vọng được cứu độ. Thánh Augustinô quan niệm: “Chính Giáo Hội là một cánh đồng có lúa và cỏ lùng, có kẻ xấu và người tốt đều chung sống với nhau, là nơi để chúng ta bắt chước gương nhân nại của Chúa. Những kẻ dữ hiện hữu trong thế gian này hoặc là để được cải hóa hay là nhờ họ mà những kẻ lành có thể luyện tập đức nhẫn nại”.

Vì thế chúng ta có thể rút ra những bài học sau:

1. Cần phải có hành động khôn ngoan, thận trọng, nhẹ nhàng và đúng đắn của người gieo giống tốt, để đề phòng “kẻ thù của ông đến gieo cỏ lùng vào ngay giữa lúa, rồi đi mất” (Mt 13, 25). Thậm chí người gieo giống tốt có thể bị cám dỗ phản ứng với bạo lực khi áp dụng lời van xin của đầy tớ, “nếu ông bằng lòng, chúng tôi xin đi nhổ cỏ” (Mt 13, 27). Ông chủ thật tuyệt vời, bởi ông thận trọng thẳng thừng nói: “Không được, kẻo khi nhổ cỏ lùng, các anh lại nhổ luôn cả lúa chẳng. Hãy cứ để cả hai mọc lên cho đến mùa gặt. Và đến mùa, ta sẽ dặn thợ gặt: “Các anh hãy nhổ cỏ lùng trước, rồi bó lại từng bó mà đốt đi, sau mới thu lúa lại chất vào lẫm cho ta” (Mt 13, 29-30).

2. Chúa Giêsu, lúc sinh thời, Người đã phải đối mặt với sự hiện diện của sự dữ, các môn đệ Người cũng thế. Theo Matthêu thì cuộc đời đầu của Chúa Giêsu với sự dữ đã bắt đầu với câu chuyện thời thơ ấu lúc Thánh Giuse đưa Đức Maria cùng Người trốn sang Ai Cập để tránh cuộc thảm sát của Hêrôđê (Mt 2, 1-14). Người sẽ tiếp tục đối đầu khi bị cám dỗ trong hoang địa (Mt 4, 1-11), cũng như trong suốt cuộc đời sứ vụ công khai, và sẽ phải chiến đấu chống lại cái ác cho đến giờ phút cuối cùng của cuộc đời (Mt 26; 27). Tuy nhiên, Người sẽ chiến thắng khi sống lại bởi Đức Chúa Cha trong Chúa Thánh Thần (Mt 28).

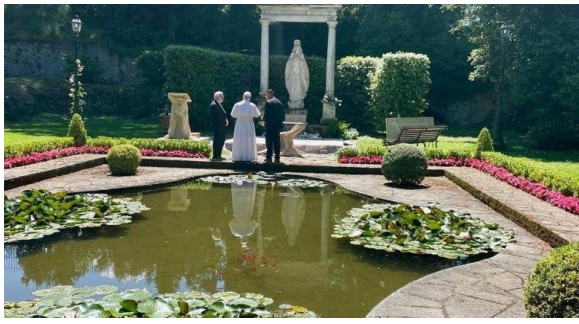
Cũng giống như Thầy mình, các môn đệ Chúa Kitô cũng phải đối mặt với sự hiện diện của cái ác. Sau đó họ phải bắt chước Thầy mình nhẫn nại cho đến thời gian thu hoạch.

3. Trước sự hiện hữu của cái ác, thái độ của các môn đệ Chúa Kitô là gì nếu không phải là chấp nhận. Chúa Giêsu dùng dụ ngôn cỏ lùng để mời gọi chúng ta áp dụng một số thái độ cần phải có đối với sự hiện hữu của cái ác trên thế giới.

Trước hết cần phải gieo trong chúng ta và xung quanh chúng ta thật nhiều hạt tốt và đặc biệt là thực hiện từng bước để gìn giữ các hạt giống tốt cho đến mùa thu hoạch như là (cầu nguyện, tĩnh tâm,

Đọc tiếp trang 13 —→





Suy tư và giáo huấn của các Giáo Hoàng về thời gian nghỉ ngơi: **Cơ hội gặp gỡ Thiên Chúa giữa vẻ đẹp của thiên nhiên**

Dưới ánh sáng đức tin Kitô Giáo, kỳ nghỉ hè không đóng vai trò thứ yếu trong cuộc sống con người. Các vị Giáo Hoàng nhấn mạnh rằng chúng không nên chỉ được coi là một khoảng thời gian nhàn rỗi thuần túy gắn liền với việc nghỉ ngơi. Các ngài luôn mời gọi người tín hữu, qua suy niệm và cầu nguyện, khám phá một chiều kích sâu xa hơn của thời gian nghỉ ngơi: đó là cơ hội để canh tân tương quan với Thiên Chúa, với thiên nhiên, với gia đình và với chính bản thân mình.

Bên cạnh các ngày nghỉ ngơi và làm việc vào thứ Ba hàng tuần trong năm tại Dinh Giáo Hoàng ở Castel Gandolfo, thứ Hai, ngày 6/7/2026, Đức Giáo Hoàng Lêô XIV đã đến Castel Gandolfo và bắt đầu kỳ nghỉ hè cho đến ngày 27/7/2026. Tại đây, Ngài vừa nghỉ ngơi vừa làm việc nhưng ở nhịp độ nhẹ nhàng hơn, không có những cuộc tiếp kiến chung và riêng, trừ một số ít trường hợp đặc biệt.

Kỳ nghỉ hè hay những ngày nghỉ dưỡng thường được xem như khoảng thời gian để thư giãn, du lịch và phục hồi sức khỏe. Tuy nhiên, dưới ánh sáng đức tin Kitô Giáo, kỳ nghỉ không đóng vai trò thứ yếu trong cuộc sống con người. Các vị Giáo Hoàng nhấn mạnh rằng chúng không nên chỉ được coi là một khoảng thời gian nhàn rỗi thuần túy gắn liền với việc nghỉ ngơi. Các ngài luôn mời gọi người tín hữu, qua suy niệm và cầu nguyện, khám phá một chiều kích sâu xa hơn của thời gian nghỉ ngơi: đó là cơ hội để canh tân tương quan với Thiên Chúa, với thiên nhiên, với gia đình và với chính bản thân mình.

Mùa hè năm ngoái 2025 đánh dấu kỳ nghỉ đầu tiên của Đức Giáo Hoàng Lêô XIV sau khi được bầu chọn kế vị Thánh Phêrô. Từ ngày 6 đến ngày 20/7/2025, Ngài lưu trú tại Castel Gandolfo – nơi từng được nhiều vị Giáo Hoàng sử dụng làm nơi nghỉ hè suốt gần bốn thế kỷ. Trong dịp đó, Vatican News đã gọi lại những suy tư rất phong phú của nhiều vị Giáo Hoàng trong hơn nửa thế kỷ qua về ý nghĩa thiêng liêng của những ngày nghỉ. Các ngài không xem kỳ nghỉ đơn thuần là khoảng thời gian “không làm gì”, nhưng là thời điểm đặc biệt để con người tái khám phá vẻ đẹp của công trình sáng tạo, của thanh vắng nội tâm và của đời sống cầu nguyện.

Nghỉ ngơi – một nhu cầu được Thiên Chúa đặt để nơi con người.

Ngay từ những trang đầu của Kinh Thánh, việc nghỉ ngơi đã mang ý nghĩa thần học sâu sắc. Sau sáu ngày

sáng tạo, Thiên Chúa “nghỉ ngơi” trong ngày thứ bảy. Thiên Chúa muốn thánh hóa thời gian và dạy con người biết rằng cuộc sống không chỉ có lao động, mà còn cần chiêm ngắm, tạ ơn và tận hưởng những hồng ân Người ban.

Các Đức Giáo Hoàng nhiều lần nhấn mạnh rằng xã hội ngày nay rất dễ rơi vào “nền văn hóa hiệu suất”, nơi giá trị của con người bị đánh giá bằng năng suất làm việc. Khi đó, con người có nguy cơ đánh mất chính mình, trở thành nô lệ của công việc và công nghệ. Bởi vậy, thời gian nghỉ ngơi chính là dịp để con người lấy lại sự quân bình, hồi phục thể xác lẫn tinh thần, đồng thời mở lòng trước tiếng nói của Thiên Chúa.

Thánh Phaolô VI: Thiên nhiên là “cuốn sách của Thiên Chúa”.

Một trong những hình ảnh đẹp nhất được Vatican News nhắc lại là lời của Thánh Giáo Hoàng Phaolô VI khi gọi thiên nhiên là “cuốn sách của Thiên Chúa”. Theo Ngài, kỳ nghỉ cũng là thời gian hiệu quả khi việc ngừng lại nhịp điệu công việc thường nhật có thể nuôi dưỡng sự tĩnh lặng nội tâm và suy tưởng.

Trong bài huấn dụ tại buổi đọc kinh Truyền Tin ngày 5/8/1973, Ngài đã vạch ra một chương trình đặc biệt cho thời kỳ nghỉ ngơi này: trong những ngày nghỉ, con người có cơ hội chiêm ngắm “không gian, bầu khí quyển, muông thú, biển cả, núi non, đồng bằng, bầu trời với bình minh, hoàng hôn và đặc biệt là những đêm đầy sao”. Tất cả đều đang kể lại sự khôn ngoan và tình yêu của Đấng Sáng Tạo. Ngài cho rằng vẻ đẹp của thiên nhiên có sức giáo dục to lớn. Một cánh rừng yên tĩnh, tiếng chim hót buổi sáng hay mặt hồ phẳng lặng có thể giúp con người lắng dịu những xao động nội tâm mà đôi khi nhiều bài giảng cũng khó thực hiện được.

Thánh Giáo Hoàng Phaolô VI còn

gọi kỳ nghỉ là “thời gian ưu tiên để có những tình bạn tốt, để tìm hiểu về địa điểm, phong tục, nhu cầu của những người mà chúng ta thường không thân thiết và để gặp gỡ những người mới gặp xứng đáng để chúng ta trò chuyện”. Theo Ngài, đây là dịp để củng cố tình thân trong gia đình, xây dựng các mối tương quan chân thành và dành nhiều thời gian hơn cho những người thân yêu thay vì chỉ chạy theo công việc.

Thánh Gioan Phaolô II: Núi cao dẫn con người đến gần Thiên Chúa.

Thánh Gioan Phaolô II nổi tiếng là vị Giáo Hoàng yêu thiên nhiên. Từ thời còn là linh mục và giám mục tại Ba Lan, Ngài đã thường xuyên leo núi, chèo thuyền kayak và đi bộ đường dài với giới trẻ. Sau khi trở thành Giáo Hoàng, dù tuổi tác và sức khỏe hạn chế, Ngài vẫn nhiều lần tìm đến vùng núi Alps để nghỉ ngơi và cầu nguyện. Đối với Ngài, thiên nhiên không đơn thuần là nơi thư giãn mà còn là “nhà thờ không mái”. Giữa núi rừng, con người dễ cảm nhận sự nhỏ bé của mình trước Thiên Chúa, từ đó học được sự khiêm nhường và lòng biết ơn. Ngài từng nói rằng leo núi cũng giống như hành trình nên Thánh. Muốn lên đến đỉnh, con người phải kiên trì, chấp nhận khó khăn, biết giúp đỡ nhau và không bỏ cuộc giữa đường. Đó cũng là hành trình đức tin mà mọi Kitô hữu được mời gọi thực hiện mỗi ngày.

Theo Thánh Gioan Phaolô II, một trong những giá trị của ngày nghỉ là gặp gỡ nhau. Nhiều lần Ngài nhắc nhở rằng để “hồi sinh” con người cần có sự hòa hợp, cần trải nghiệm vẻ đẹp của việc gặp gỡ người khác. Ngài nói trong buổi đọc Kinh Truyền tin vào ngày 6/7/1997: “Đề kỳ nghỉ thực sự như vậy và mang lại hạnh phúc đích thực, con người phải tìm được sự cân

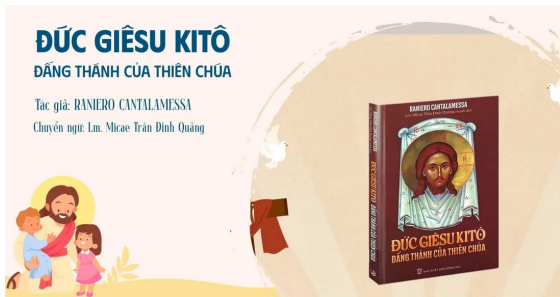
Độc tiếp trang 13 —>

ĐỨC GIÊSU KITÔ

- ĐẲNG THÁNH CỦA THIÊN CHÚA

Đức Hồng Y Raniero Cantalamessa

WGPDŁ (01/02/2026) – “Đức Giêsu Kitô - Đấng Thánh của Thiên Chúa” là tác phẩm của Đức Hồng Y Raniero Cantalamessa, Giảng Thuyết Viên phủ Giáo Hoàng. Bản dịch Việt ngữ do Linh Mục Micae Trần Đình Quảng thực hiện.



(Tiếp theo BTDŁ/CN15TNA)

VI. “CON CÓ MẾN THẦY KHÔNG?”

3. Vun trồng lòng yêu mến Đức Giêsu như thế nào?

Vậy đây là cách mà tôi đã cố gắng trả lời câu hỏi: “Yêu mến Đức Giêsu Kitô có nghĩa gì?” nhưng tôi biết rõ rằng những gì tôi đã nói chẳng là gì so với những gì có thể nói và những gì các Thánh có thể diễn tả. Một bài Thánh Thi phụng vụ, thường được đọc trong các ngày lễ về Đức Giêsu, có những lời lẽ như sau^[126]:

*Không lưỡi nào có thể nói
không chữ nào có thể diễn tả nó
người có kinh nghiệm có thể tin
yêu mến Đức Giêsu là gì.*

Sự đóng góp của chúng ta chỉ có thể hệ tại ở chỗ lượm những mảnh vụn trên bàn chủ rơi xuống (x. Mt 15, 27), nghĩa là góp phần tạo nên kho tàng kinh nghiệm của những người yêu mến Đức Giêsu. Chính những người đã có kinh nghiệm mà chúng ta phải chạy đến, để học hỏi nghệ thuật yêu mến Đức Giêsu Kitô. Chẳng hạn, đến với Thánh Phaolô, người muốn được giải thoát khỏi thân xác của mình, để được “ở với Đức Kitô” (x. Pl 1, 23), hay với Thánh Ignatiô Antiokia, người sắp chịu tử đạo, đã viết: “Thật là tốt khi được rời bỏ thế gian vì Chúa và sống lại với Người. Tôi chỉ muốn thấy Đức Giêsu Kitô... Tôi tìm Đấng đã chết vì tôi, tôi muốn Đấng đã sống lại vì tôi!”^[127]

Nhưng liệu chúng ta có thể yêu mến Đức Giêsu không, khi mà Ngôi Lời sự sống không còn được thấy, được sờ, cũng không được chiêm ngưỡng bằng con mắt xác thịt của

chúng ta? Chính Thánh Lêô Cả đã nói: “Mọi sự hữu hình nơi Đức Giêsu Kitô Chúa chúng ta, kể từ khi Ngài thăng thiên, đều được chuyển qua các Bí Tích của Giáo Hội.”^[128] Vì vậy, chính nhờ các Bí Tích, và đặc biệt hơn là Thánh Thể, tình yêu của Đức Kitô được nuôi dưỡng, vì trong các Bí Tích đó, sự kết hợp khôn tả với Ngài được thực hiện. Sự kết hợp mạnh mẽ hơn sự kết hợp của các cành và cây nho, hơn sự kết hợp của vợ chồng và bất cứ hình thức kết hợp nào khác. Có thể “yêu Đức Giêsu Kitô, vì lý do mà chúng ta đã làm sáng tỏ trong chương trước: bởi vì Ngài là một ngôi vị sống và “hiện hữu”. Do đó, Ngài không chỉ là một nhân vật thuộc về lịch sử, hay đối tượng của một phạm trù triết học, nhưng là một “người bạn”, mà vì thế chúng ta có thể yêu bằng tình yêu và tình bạn.

Có vô số cách để vun trồng tình bạn này với Đức Giêsu và trong vấn đề này, mỗi người đều có những ưu đãi, ân huệ và cách thức riêng của mình. Đó có thể là lời của Ngài, trong đó chúng ta cảm thấy Ngài sống động và đang đối thoại với chúng ta; đó có thể là lời cầu nguyện. Nhưng dù thế nào đi nữa, cũng cần phải có sự xúc dầu của Thần Khí, vì chỉ có Chúa Thánh Thần mới biết Đức Giêsu là ai và mới biết khơi dậy lòng yêu mến Đức Giêsu.

Tôi muốn nhấn mạnh một phương tiện luôn được truyền thống yêu thích, đặc biệt của Giáo Hội Chính Thống: nhớ đến Đức Giêsu. Chính Ngài đã làm cho các môn đệ phải nhớ đến Ngài khi Ngài nói: “Anh em hãy làm việc này mà tưởng nhớ đến Thầy” (Lc 22, 19). Ký ức là cửa của tâm hồn. Cabasilas còn thêm: “Bởi vì nỗi buồn tràn đầy ân sủng phát sinh từ tình yêu dành cho Đức Kitô, và tình yêu phát xuất từ những suy nghĩ lấy Đức Kitô và tình yêu của Ngài dành cho con người làm đối tượng, nên thật tuyệt vời khi lưu giữ những suy nghĩ như vậy trong ký ức, trở lại trong tâm trí và không bao giờ ngừng quan tâm đến

chúng... Nghĩ đến Đức Kitô là mỗi bận tâm đặc biệt của các linh hồn đã được rửa tội.”^[129] Thánh Phaolô đã thiết lập mối liên hệ giữa Đức Kitô và ký ức của Ngài. Ngài nói: “Tình yêu Đức Kitô thôi thúc chúng tôi vì chúng tôi nghĩ (krinantas) rằng một người đã chết cho mọi người” (2Cr 5, 14). Khi chúng ta suy nghĩ và cân nhắc trong tâm trí (chính là ý nghĩa của krinantas), sự kiện này, tức là Đức Kitô đã chết cho chúng ta, cho mọi người, chúng ta như thể bị thôi thúc lại yêu mến Đức Giêsu. Ý nghĩ – hay ký ức – về Ngài đã “hâm nóng” tình yêu dành cho Ngài.

Theo nghĩa này, chúng ta có thể nói, để yêu mến Đức Giêsu Kitô, cần phải khám phá lại và vun trồng một sở thích nào đó về nội tâm và chiêm niệm. Thánh Tông Đồ chỉ cho chúng ta con đường: trong mức độ “con người bên trong được củng cố” nơi chúng ta, Đức Kitô ngự trong lòng chúng ta bằng đức tin; khi đó, được bền rễ và đặt nền tảng trong đức ái, chúng ta mới hiểu được chiều rộng, chiều dài, chiều cao, chiều sâu và mới biết được “tình yêu của Đức Kitô vượt quá mọi hiểu biết” (x. Ep 3, 14-19). Do đó, cần phải bắt đầu bằng cách củng cố con người bên trong, mà đối với một tín hữu, điều này có nghĩa là yêu nhiều hơn, tin nhiều hơn, hy vọng nhiều hơn, để bản thân mình được Thần Khí hướng dẫn nhiều hơn. “Chính Đức Kitô ở trong chúng ta, Đấng ban cho chúng ta niềm hy vọng đạt tới vinh quang” (x. Cl 1, 27): đây chính là định nghĩa về nội tâm Kitô Giáo.

Cơ hội hay ân sủng lớn nhất mà một người trẻ có thể có – đặc biệt nếu anh được kêu gọi làm linh mục, hoặc loan báo Đức Kitô cho anh em mình – là biến Đức Kitô thành lý tưởng của đời mình, thành “anh hùng” mà người ta say mê và muốn làm cho mọi người biết đến. Say mê Đức Kitô, để rồi làm cho Ngài được người khác say mê ở giữa dân Chúa, quả không có ơn gọi nào cao đẹp hơn. Đặt Đức Giêsu như một chiếc ấn vào trong lòng ta. Trong sách Diễm Ca, chính nàng, tức linh hồn – theo cách giải thích truyền thống –, nói với chàng: “Hãy đặt em như chiếc ấn trên trái tim anh, như chiếc ấn trên cánh tay anh.” (Dc 8, 6). Về phần mình, chàng, tức Đức Kitô, đã nhận lời nàng xin; Ngài đã thực sự đặt chúng ta như một chiếc ấn trên trái tim và trên cánh tay Ngài. Một dấu ấn

bằng máu, không phai mờ! Nhưng lời mời gọi này đòi phải có đi có lại, nằng cũng phải đóng Đức Kitô như một con dấu vào trái tim mình, vì thế mà giờ đây chính Đức Giêsu nói với Giáo Hội và linh hồn: “Hãy đặt Ta như dấu ấn vào trái tim người!” Ấn có đó không phải để ngăn cản chúng ta yêu người khác hoặc những vật khác – vợ chồng, con cái, bạn bè, linh hồn và tất cả những vật đẹp đẽ của chúng ta – nhưng để ngăn cản chúng ta yêu những người hay vật đó mà không có Ngài, ở ngoài Ngài, hoặc thay vì Ngài.

Nếu trong thực tại thâm sâu nhất của mình, Giáo Hội là hiện thể của Đức Kitô (x. Ep 5, 25 tt; Kh 19, 7, v.v.) thì người ta mong điều gì trước hết nơi hiện thể, nếu không phải là yêu phụ quân mình? Có điều gì quan trọng hơn thế đối với nằng không? Có gì đáng bận tâm chẳng, nếu không có tình yêu này? Tình yêu đối với Đức Kitô thực sự là “hoạt động cụ thể của các linh hồn đã được rửa tội”, là ơn gọi riêng của Giáo Hội.

Nếu một bạn trẻ cảm thấy được mời gọi đi theo Đức Kitô một cách triệt để xin tôi cho lời khuyên, như: “Con phải làm gì để kiên trì trong ơn gọi của con và ngày nào đó trở thành một người loan báo Đức Kitô cách nhiệt thành và có giá trị?” thì tôi chắc sẽ trả lời mà không do dự. “Hãy cố gắng say mê Đức Kitô, tìm cách liên hệ mật thiết với Ngài bằng một tình bạn khiêm nhường; rồi thanh thần hướng tới tương lai của con. Thế gian sẽ tìm mọi cách dụ dỗ con, nhưng nó không thành công đâu, vì “Đấng ở trong con thì mạnh hơn kẻ ở trong thế gian” (x. 1Ga 4, 4).

Sau khi Phêrô đáp: “Lạy Thầy, Thầy biết rõ con yêu mến Thầy”, Đức Giêsu nói: “Hãy chăm sóc chiên của Thầy”. Và thực sự, chúng ta không thể chăn chiên của Đức Kitô, không thể loan báo Đức Giêsu Kitô, nếu chúng ta không yêu mến Đức Giêsu Kitô. Tôi đã nhắc lại điều đó ngay từ đầu: theo một cách nào đó, bạn phải trở thành một thi sĩ, để ca ngợi “Vị Anh Hùng”, và chỉ có tình yêu mới thực sự khiến chúng ta trở thành như vậy. Chớ gì cuối cuộc đời của chúng ta, sau khi đã “khiêm tốn phục vụ trong nhà “Vị Anh Hùng”, chúng ta cũng có thể lặp lại, như một chúc thư, lời của thi sĩ:

*Cây sáo bằng sậy nhỏ bé này,
bạn đã mang nó qua những đồi
cao và thung lũng,
bạn thổi qua nó*

những giai điệu mới vĩnh cửu.^[130]

Giai điệu mới vĩnh cửu mà chúng ta phải mang qua những đồi cao và thung lũng, đến tận cùng trái đất, đối với chúng ta, là danh xưng rất êm dịu của Đức Giêsu.

VII. ANH EM ĐỪNG CÓ THẦN KHÍ NÀO CÙNG TIN.

Tin vào thần tính Đức Kitô ngày hôm nay.

Trong thư thứ nhất, Thánh sử Gi-oan đã rõ ràng đặt ra vấn đề phân định thần khí và ý kiến liên quan đến Đức Kitô. Ngài viết: “Anh em thân mến, anh em đừng có thần khí nào cùng tin, nhưng hãy cân nhắc các thần khí xem có phải bởi Thiên Chúa hay không, vì đã có nhiều Ngôn Sứ giả lan tràn khắp thế gian. Căn cứ vào điều này, anh em hãy nhận ra thần khí của Thiên Chúa thần khí nào tuyên xưng Đức Giêsu Kitô là Đấng đã đến và trở nên người phạm, thì thần khí ấy bởi Thiên Chúa, còn thần khí nào không tuyên xưng Đức Giêsu, thì không bởi Thiên Chúa; đó là thần khí của tên phản Kitô. Anh em đã nghe nói là nó đang tới, và hiện nay nó ở trong thế gian rồi. Hỡi anh em là những người con bé nhỏ, anh em thuộc về Thiên Chúa, và anh em đã thắng được các Ngôn Sứ giả đó, vì Đấng ở trong anh em mạnh hơn kẻ ở trong thế gian. Các Ngôn Sứ giả đó thuộc về thế gian; vì thế, chúng nói theo thế gian, và thế gian nghe chúng. Còn chúng ta, chúng ta thuộc về Thiên Chúa. Ai biết Thiên Chúa thì nghe chúng ta. Ai không thuộc về Thiên Chúa thì không nghe chúng ta. Chúng ta cứ dựa vào đó mà nhận ra thần khí dẫn đến sự thật và thần khí làm cho sai lầm” (1Ga 4, 1-6).

Cũng chính Thánh Sử Gioan, người đã hướng dẫn chúng ta trên con đường đi đến hành vi tin cá nhân vào Đức Giêsu, Con Thiên Chúa, cũng giới thiệu cho chúng ta, qua bản văn tôi vừa trích dẫn, khía cạnh khác của đức tin vào Đức Kitô, liên quan đến tính xác thực và chính thống của đức tin này, hay nói cách khác, nội dung của đức tin. Do đó, điều cần thiết là chúng ta sử dụng lời này của Thiên Chúa và, dưới sự bảo vệ của các tiêu chuẩn mà Gioan đã ấn định cho nó, cả chúng ta nữa, cũng thực hiện việc phân định các thần khí, nghĩa là những tin đồn và giáo lý đang lan truyền ngày nay trong Giáo Hội và trên thế giới. Liên quan đến Đức Giêsu Kitô, chúng ta đã có những sáng kiến cho công cuộc Phúc Âm

hóa đại kết trên toàn thế giới. Một công cuộc Phúc Âm hóa được các Giáo Hội Kitô khác nhau thực hiện, trong một tinh thần mới: không còn cạnh tranh, nhưng là hợp tác huynh đệ, để loan báo cho thế giới những gì mà họ đã có chung, và rất lớn lao: đức tin vào Đức Giêsu Kitô, là Chúa và Đấng Cứu Độ duy nhất. Nhưng chính vì điều này, phải khẩn cấp tiến hành một cuộc khám phá đức tin. Thánh Phaolô viết: “Thật vậy, giả như kèn chỉ phát ra một tiếng vu vơ, thì ai sẽ chuân bị chiến đấu?” (1Cr 14, 18). Nếu chính cốt lõi của việc loan báo, liên quan đến Đức Giêsu, thay đổi và vẫn không chắc chắn, thì như thế tiếng kèn của các Kitô hữu – lời khởi giảng – đã thất bại vào lúc đẹp nhất, làm mất đi mọi khả năng xuyên thấu trái tim. Chính biến chuyển theo sự phân định này mà năm hai ngàn sẽ có thể được coi, hoặc như là lễ kỷ niệm một biến cố tuyệt đối và duy nhất trong lịch sử, hoặc chỉ như kỷ ức về một biến cố trong số những biến cố khác; nó sẽ là ngày kỷ niệm Thiên Chúa đến trần gian, hoặc kỷ niệm sinh nhật của một con người và một tiên tri, cho dù là người vĩ đại nhất so với mọi người.

Gioan bắt đầu từ việc ghi nhận những ý kiến khác nhau về Đức Giêsu. Ngài không tìm cách hòa giải chúng bằng mọi giá, cũng không liệt kê từng ý kiến một, nhằm cố gắng làm nổi bật những mặt tốt và những thiếu sót của chúng, như người ta thường thực hiện ngày nay khi phân tích các Kitô học khác nhau hiện có. Ngược lại, Ngài làm như vậy theo một cách về cơ bản là khác. Ngài chủ trương triệt để đến nỗi Ngài có thể nói: ý kiến này là của Thiên Chúa, ý kiến kia thì không; ý kiến này thuộc về thế gian, ý kiến kia thì không; ý kiến này là sự thật, ý kiến kia là công việc của các tiên tri giả, thậm chí – như Ngài nói – của những phản Kitô.

Tôi muốn theo gương này và áp dụng tiêu chuẩn tương tự bằng cách đánh dấu, trong số các học thuyết hiện hành về Đức Giêsu, những học thuyết mà người ta có thể và phải nói đó không phải của Thiên Chúa, nhưng là của thế gian. Tôi muốn đóng góp một phần nhỏ phân định, dựa trên lịch sử, cho vấn đề đức tin. Trong các chương trước, tôi đã cố gắng chứng minh các tín điều Kitô học của những thế kỷ đầu tiên là “cơ cấu mở”, có thể đón nhận những phát triển mới và đáp ứng những nhu cầu mới ở mức độ nào,

giống như thân cây luôn sẵn sàng đâm chồi nảy lộc mới. Trong chương này, tôi muốn chỉ ra làm thế nào tín điều Kitô học của những thế kỷ đầu tiên đầu sao cũng tạo thành một tiêu chuẩn và một tham số cố định và bất động, dựa vào đó người ta có thể đánh giá bất kỳ đề xuất mới nào, và mọi đề xuất mới phải “được đo lường” dựa vào đó. Tín điều giống như kháng thể trong thân thể Giáo Hội. Khi một thân thể khỏe mạnh mắc phải và chiến thắng một căn bệnh truyền nhiễm, chẳng hạn bệnh dịch hạch, nó sẽ mãi mãi miễn nhiễm với căn bệnh này, vì lúc này nó có trong mình kháng thể hữu hiệu, kháng thể này sẽ hoạt động ngay khi cùng một căn bệnh lại bắt đầu xuất hiện và lan rộng trong nước. Đó là một chức năng tương tự mà định tín tín điều thực hiện trong lãnh vực đức tin. Nó sẽ tự mình lập tức hành động, nếu lạc giáo đã kích động nó lần đầu tiên – chẳng hạn như lạc giáo Ariô – xuất hiện trở lại và lan rộng trong Giáo Hội, ngay cả dưới những khía cạnh khác nhau. Giáo Hội không cần phải đưa ra một lời kết án mới. Chính tín điều xét xử lạc giáo. Các tín điều của Giáo Hội không phải là “giả thuyết”, nhưng là chân thuyết.

1. Một hệ thống đức tin thay thế.

Ngay từ bây giờ tôi nói trước kết luận của tôi, để mọi sự rõ ràng hơn. Trong lãnh vực Giáo Hội, đặc biệt lãnh vực của Giáo Hội Công Giáo, bên cạnh nhiều khảo luận xuất sắc về Kitô học, vừa hiện đại vừa tôn trọng đức tin truyền thống, ngày nay có một số được gọi là “Kitô học mới”, xa rời, đôi khi thấy rõ, dữ kiện được Công Đồng Nicêa và Calcêdonia ấn định. Ý định của chúng là chuyển dịch sang ngôn ngữ hiện đại chân lý mà các Giáo Phụ đã diễn tả trong các phạm trù riêng của văn hóa thời các ngài. Tôi xác tín – tôi sẽ cố gắng chứng minh điều đó trên cơ sở lịch sử – là, nếu người ta tìm thấy ở đó bản dịch, theo các phạm trù hiện đại, của một điều gì đó xa xưa, thì đó không phải là vấn đề về chân lý của Nicêa, nhưng là về sai lầm bị lên án ở Nicêa; không phải là chân lý của Calcêdonia, nhưng là về những sai lầm bị lên án ở Calcêdonia. Nói cách khác, đây chắc chắn là một cập nhật về lạc giáo, chứ không phải sự chính thống.

Điểm thứ hai là: những đề xuất mới này dựa trên tiền giả định rằng một sự thay đổi triệt để đã diễn ra

trong thế giới tư tưởng, hoặc trong chân trời văn hóa, liên quan đến cổ đại, đến độ ngày nay không còn có thể loan báo đức tin, trong cùng những hạn từ đó; tựu trung, tính hiện đại đòi phải có giải pháp mới này. Tôi xác tín rằng – và ở đây tôi cũng sẽ cố gắng chứng minh, dựa trên cơ sở lịch sử – tất cả những điều đó là không chính xác. Hệ thống được ủng hộ không mới mẻ gì, nó đã được Giáo Hội của những thế kỷ đầu tiên đề nghị, tranh luận và từ chối; đây là bằng chứng không thể chối cãi cho thấy nó không phải là một sáng tạo độc quyền của thời hiện đại. Sự luân phiên giữa cổ đại và hiện đại, được áp dụng theo cách này, là một sự luân phiên sai lầm. Sự luân phiên thực sự đã tồn tại lúc đó cũng như còn tồn tại hôm nay, trong một số trường hợp, đúng hơn là giữa tin và không tin, và ở những trường hợp khác, giữa chính thống và lạc giáo.

Cốt lõi trọng tâm của mạc khải – điều mà ngày xưa trong sách giáo lý từng được định nghĩa là “hai màu nhiệm lớn nhất của đức tin chúng ta” – là Thiên Chúa Ba Ngôi và nhập thể. Thiên Chúa là một và ba, và Đức Giêsu Kitô là Thiên Chúa và con người. Trong các hệ thống mới, cốt lõi này chỉ còn như sau: Thiên Chúa là một, và Đức Giêsu Kitô là con người. Do đó, thần tính của Đức Kitô, và cùng với nó là Ba Ngôi, biến mất. Logic “Công Giáo” và-và (và một điều, và một điều khác) được thay thế bằng biện chứng *aut-aut* (hoặc điều này, hoặc điều khác).

Tôi ghi vấn đề, và theo cách mà mọi người đều có thể tiếp cận được, lập trường của các tác giả đang được đề cập – đầu tiên là về thần tính của Đức Kitô, sau đó là về Ba Ngôi – bằng cách mời độc giả xem các ghi chú, để có tư liệu chính xác hơn về tư tưởng của các tác giả khác nhau, cũng như về sự khác biệt đáng kể giữa họ. Và lại, còn hơn các tác giả và các tác phẩm cụ thể, cho phép tôi lưu ý đến một hệ thống nhất định, làm giảm niềm tin, là hệ thống đang từ các tác phẩm thần học đi vào văn hóa chung của mọi người và có nguy cơ trở thành quan điểm hiện hành mà không lường hết hậu quả. Kết quả của tất cả những điều đó là cuối cùng chúng ta chấp nhận ngấm ngấm và đạo đức giả sự tồn tại của hai đức tin và hai Kitô giáo khác nhau, mà chỉ có điểm chung là danh xưng: Kitô Giáo của Kinh Tin

Kính của Giáo Hội, của những tuyên ngôn đại kết chung, trong đó người ta tiếp tục tuyên xưng đức tin vào Ba Ngôi và vào thần tính đầy đủ của Đức Kitô, và Kitô Giáo “thực sự” của các tầng lớp xã hội và văn hóa rộng lớn, nơi mà, theo một số nhà thần học “nổi tiếng”, những chân lý này được giải thích bằng bất cứ cách nào khác.

Phê bình dự phóng căn bản lộ ra từ những “Kitô học mới” này không có nghĩa là bỏ qua những giá trị chúng có thể có, đặc biệt như kích thích trở lại với một thần học cụ thể hơn và gần gũi hơn với dữ kiện Kinh Thánh, và cũng đề đòi mới một thứ ngôn ngữ kinh viện xa rời cuộc sống và lời rao giảng của Giáo Hội. Cuối chương này, tôi sẽ cố gắng chỉ ra một số tác nhân tích cực người ta có thể gián tiếp rút ra từ việc đọc những cuốn sách mà chúng ta nội đến.

Có thể một trong những tác giả được khảo sát ở đây, tình cờ đọc được những gì tôi viết và nghĩ rằng đó không phải là ý của ông, rằng tôi đã hiểu sai về ông. Tôi sẽ rất vui về điều đó. Quả thực, tôi lấy lược đồ truyền thống hơn của Giáo Hội làm mẫu, khi bàn về vấn đề phân biệt các học thuyết: “*Si quis dixerit... anathema sit*”: nếu ai đó đã nói như thế, thì người đó đáng bị lên án. Đó không phải là những gì ông nói sao? Càng tốt cho tất cả chúng ta, Giáo Hội bảo vậy. Nhưng khi đó, cho phép tôi bảo vệ người anh em yếu đuối, không được biết những tình tế thần học, và có thể hiểu chính xác những gì ông không muốn nói, và thấy đó là một dịp gây gương mù cho đức tin của mình. Thánh Phaolô thốt lên: “Có ai yếu đuối mà tôi lại không cảm thấy mình yếu đuối? Có ai vấp ngã mà tôi lại không cảm thấy lòng sôi lên?” (2Cr 11, 29).

Ở giai đoạn này, tôi coi như một nhiệm vụ phải tố cáo tuyên bố phi lý của một nhà thần học Công Giáo như thế, mà theo tuyên bố đó, việc tiếp cận ngôn ngữ của ông tùy thuộc vào Giáo Hội và dân Thiên Chúa, dù phải khó nhọc để tìm ra chìa khóa cho phép thâm nhập vào hệ thống thông diễn của ông, mới mẻ và cá nhân; hoặc thậm chí biến sự không thể thâm nhập này thành một thủ đoạn và một nơi ẩn náu, để vô hiệu hóa và làm cho bất cứ phê phán nào từ phía Giáo Hội thành bất khả thi, về việc người ta đã chọn một điểm bên ngoài hệ thống, bên ngoài Truyền Thống, và do đó không có gì chung với Giáo Hội. Thật vậy,

trong Kitô Giáo, chính nhà thần học phải đi theo Truyền Thống, huấn quyền và tập thể các tín hữu, chứ không ngược lại. Một tiêu thuyết gia, một thi sĩ, một kịch tác gia, một nhà xã hội học hay một triết gia, như đã từng xảy ra, có thể tạo ra một ngôn ngữ và một hệ thống biểu tượng cụ thể và rất cá nhân, khiến cho ai muốn tiếp cận thế giới của họ phải tạm thời từ bỏ ngôn ngữ và hệ thống biểu tượng riêng của mình, để đảm nhận ngôn ngữ và hệ thống biểu tượng của họ. Nhưng nhà thần học thì không thể hành động như vậy. Phương pháp mà đối với ông bao gồm việc bác bỏ một cách khinh thường và không chấp nhận ngay từ đầu mọi chỉ trích đối với hệ thống thần học của ông, lấy cớ người ta không hiểu các tiên giả định triết học, chủ giải và thông điệp ẩn giấu của nó, phương pháp ấy đã trở thành một thông lệ phổ biến đến nỗi ngày nay người ta chỉ còn coi nó như một lối thoát dễ dãi. (còn tiếp)

(Đọc tiếp BTDL/CN17TNA) <2. “Viên đá bị những người thợ xây loại bỏ”>

ĐỨC GIÊSU KITÔ - ĐƯỜNG PHÂN ĐỊNH

WHĐ (18/4/2026) - Chủ đề bài viết 'Đức Giê-su Kitô – Đường Phân Định' được khai triển theo các mục như sau: (1) Khái Niệm Phân Định, (2) Phân Định Trong Cựu Ước, (3) Phân Định Trong Tân Ước, (4) Theo Đường Phân Định Của Đức Giêsu. Việc khai triển chủ đề dưới các mục này giúp chúng ta nhận diện rõ hơn tầm quan trọng của phân định trong đời sống đức tin Kitô Giáo. Đồng thời, việc khai triển này giúp chúng ta ý thức sâu sắc hơn về sự cần thiết phải đời theo Đường của Đức Giêsu để phân định, nhờ đó có thể thực thi thánh ý Thiên Chúa cách trung tín và trưởng thành hơn mỗi ngày.



Giám mục Phêrô Nguyễn Văn Viên

(Tiếp theo BTDL/CN-15TN)

4. THEO ĐƯỜNG PHÂN ĐỊNH CỦA ĐỨC GIÊSU.

..... 4.3 Loan báo Tin Mừng Đường Phân Định.

Đức Giêsu là Lời, là Sức Mạnh và Khôn Ngoan của Thiên Chúa (1 Ga 1, 1; 1 Cr 1, 24). Do đó, Người là nguồn mạch và tiêu chuẩn của mọi hình thức phân định trong gia đình nhân loại. Tin Mừng mà Người loan báo và minh chứng bằng đời sống giúp con người phân định để có thể thực thi thánh ý Thiên Chúa như chính Người đã thực thi đến nỗi hiến dâng chính mình cho gia đình nhân loại. Để có thể loan báo Tin Mừng cách hữu hiệu, các môn đệ Đức Giêsu được mời gọi bước theo Người, Đấng là Đường, Đường Phân Định. Nghĩa là, trong Chúa Thánh Thần, các môn đệ Đức Giêsu ở lại với Người, lắng nghe lời của Người, tin tưởng vào Người và hiệp thông với Người.

Trong Giáo Hội sơ khai, các môn

đệ Đức Giêsu luôn ý thức về sự hiện diện và hoạt động của Chúa Thánh Thần trong đời sống của họ (Cv 1, 8; Cv 8, 29). Chính Chúa Thánh Thần luôn đồng hành với các ngài trong việc phân định, nhờ đó Tin Mừng Nước Thiên Chúa được lan rộng trong thế gian (Cv 16, 6-7). Quả thật, với sự đồng hành của Chúa Thánh Thần, các ngài đã vượt qua muôn vàn nghịch cảnh trong việc lắng nghe, suy niệm lời của Thiên Chúa cũng như phân định trong câu nguyện để có thể thực thi thánh ý Thiên Chúa cách phù hợp và đúng đắn nhất. Nhờ lắng nghe lời Đức Giêsu, các môn đệ có thể phân định và trung tín với Người trong việc loan báo Tin Mừng của Người cho muôn dân muôn nước (Lc 8, 21; Cv 8, 14-24).

Các môn đệ Đức Giêsu luôn ý thức rằng mình phải phân định dưới sự hướng dẫn của Chúa Thánh Thần để trái tim mình được Tin Mừng hóa trước khi có thể thực thi sứ vụ loan báo Tin Mừng cho anh chị em đồng loại. Trong Cựu Ước, Thiên Chúa nói với dân Ítraen, những người bị lưu đày ở Babylon: "Ta sẽ ban cho chúng một trái tim và đặt thần khí mới vào lòng chúng. Ta sẽ lấy khỏi mình chúng trái tim chại đá và ban cho chúng một trái tim bằng thịt" (Ed 11, 19). Trong Tân Ước, Thánh Phaolô chia sẻ kinh nghiệm của Ngài như sau: "Đấng ban cho chúng tôi khả năng phục vụ Giao

Ước Mới, không phải Giao Ước cũ trên chữ viết, nhưng dựa vào Thần Khí. Vì chữ viết thì giết chết, còn Thần Khí mới ban sự sống" (2 Cr 3, 6). Ngài mời gọi các tín hữu biết cộng tác với ơn Chúa Thánh Thần để trái tim đủ điều kiện được 'khắc ghi Tin Mừng': "Anh em là bức thư của Đức Kitô được giao cho, chứng tỏ tâm hồn, không phải viết bằng mực đen, nhưng bằng Thần Khí của Thiên Chúa hằng sống, không phải ghi trên những tấm bia bằng đá, nhưng trên những tấm bia bằng thịt, tức là lòng người" (2 Cr 3, 3). Khi 'bức thư của Đức Kitô' được viết bằng Thần Khí vào trái tim mình cũng là khi mình có thể trở thành môn đệ và Tông Đồ trung tín của Người giữa dòng đời.

Là người Do Thái sùng đạo và nhiệt thành đến mức bách hại các Kitô hữu, chắc rằng trước khi gặp gỡ Đức Giêsu Phục Sinh, Phaolô cũng đã phân định theo lương tâm về Lễ Luật của Thiên Chúa trong Cựu Ước. Tuy nhiên, sau khi gặp gỡ Đức Giêsu Phục Sinh, cách phân định của Ngài được đổi mới hoàn toàn: Ngài không còn dựa vào sự công chính do Lễ Luật nhưng dựa vào Đức Giêsu Phục Sinh và Thần Khí của Người. Điều này được Ngài xác quyết: "Những gì xưa kia tôi cho là có lợi, thì nay, vì Đức Kitô, tôi cho là thiệt thòi. Hơn nữa, tôi coi tất cả mọi sự là thiệt thòi, so với mọi lợi tuyệt vời, là được biết Đức Kitô Giêsu, Chúa của tôi. Vì Người, tôi đành mất hết, và tôi coi tất cả như rác, để được Đức Kitô và được kết hợp với Người" (Pl 3, 7-9). Nói cách khác, từ khi gặp gỡ Đức Giêsu Phục Sinh và được Tin Mừng của Người cảm hóa trong sự hướng dẫn của Thần Khí, thánh nhân đã biến đổi tận căn đến nỗi Ngài 'bị Đức Giêsu Phục Sinh chiếm hữu'. Ngài bày tỏ cho mọi người được biết: "Tôi sống, nhưng không còn phải là tôi, mà là Đức Kitô sống trong tôi" (Gl 2, 20) hay "đối với tôi, sống là Đức Kitô, và chết là một lợi" (Pl 1, 21).

Trong thư gửi tín hữu Galát, Thánh Phaolô trình bày về kinh nghiệm phân định sứ vụ loan báo Tin Mừng như sau: "Sau mười bốn năm, tôi lại lên Giêrusalem một lần nữa cùng với ông Banaba; tôi cũng đem theo anh Titô đi với tôi. Tôi lên đó vì được Thiên Chúa mặc khải, và đã trình bày cho người ta Tin Mừng tôi rao giảng cho dân ngoại, cách riêng cho các vị có thể giả, vì sợ rằng tôi

ngược xuôi, và đã ngược xuôi vô ích" (Gl 2, 1-2). Thánh nhân luôn đặt 'bức tranh nhỏ' của bản thân trong 'bức tranh lớn' của Giáo Hội về sứ mệnh loan báo Tin Mừng (1 Cr 12, 12-27; Cl 1, 24-25). Điều này có nghĩa là Ngài luôn phân định và ý thức về Tin Mừng mà Ngài lãnh nhận, đồng thời, Ngài cộng tác với các chứng nhân khác hầu làm cho Tin Mừng ngày càng lan rộng và trở thành lẽ sống cho muôn người. Đặc biệt, Ngài luôn ý thức về các mầm mống sai lạc, chia rẽ hay xuyên tạc, để cô vũ tinh thần hiệp thông, xây dựng nơi các cộng đoàn Kitô hữu non trẻ (1 Cr 1, 10-11; Rm 16, 17-18).

Việc loan báo Tin Mừng cho muôn dân được thực hiện trong tiến trình phân định theo giáo huấn Đức Giêsu để Tin Mừng luôn được loan báo hầu giúp mọi người hoán cải và sống theo giáo huấn của Người. Sách Tông Đồ Công Vụ cho chúng ta biết: Một mặt, cộng đoàn Kitô hữu trong Giáo Hội sơ khai nhận thức sự cần thiết phải loan báo Tin Mừng cho mọi dân tộc trong gia đình nhân loại; mặt khác, họ trần trở với những câu hỏi khó khăn, chẳng hạn như: 'Bằng cách nào để việc loan báo Tin Mừng đạt hiệu quả nhất?', 'đâu là những thực tại tốt lành nơi các truyền thống tôn giáo cần được tích hợp hay hội nhập và đâu là những thực tại cản trở việc loan báo Tin Mừng cần được thanh luyện hay biến đổi?', 'bằng cách nào để Tin Mừng thâm nhập vào một nền văn hóa mà không làm phương hại đến những giá trị tốt lành của nền văn hóa đó?'. Quả thật, phân định để loan báo Tin Mừng của Giáo Hội sơ khai trong bối cảnh đối diện với ba thực tại – 'tôn giáo (Do Thái Giáo), văn hóa (Hy Lạp) và xã hội (Rôma)' – không phải là việc dễ dàng hay thuận tiện.

Theo dòng thời gian, việc loan báo Tin Mừng cho muôn dân muôn nước bao gồm việc phân định để nhận diện 'những hạt giống Lời Chúa' (semina Verbi/ seeds of the Word) nơi các dân tộc cũng như các nền văn hóa. Thực ra, ý tưởng về 'những hạt giống Lời Chúa' đã được các giáo phụ đề cập và diễn tả rất sớm trong đời sống Giáo Hội, chẳng hạn như Thánh Giustinô tử đạo (Justin Martyr, 100-165). Ngài viết về Đức Giêsu như sau: "Người chính là Ngôi Lời, Đáng mà mọi chủng tộc loài người đều được tham dự. Vì thế, những ai sống hợp với lý trí đều là

Kitô hữu, cho dù họ đã bị coi là vô thân" (First Apology 46). Công Đồng Vatican II khẳng định: "Những kẻ vô tình không nhận biết Phúc Âm của Chúa Kitô và Giáo Hội Người, nhưng nếu thành tâm tìm kiếm Thiên Chúa, và dưới tác động của ơn thánh, họ cố gắng chu toàn Thánh Ý Thiên Chúa trong công việc mình theo sự hướng dẫn của lương tâm, thì họ có thể được cứu rỗi" (LG 16). Cũng theo Công Đồng Vatican II: "Chúa Thánh Thần là Đấng kêu gọi mọi người đến với Chúa Kitô, thúc đẩy tâm hồn họ vâng phục đức tin nhờ hạt giống Lời Chúa và việc rao giảng Phúc Âm. Chính khi Ngài sinh những kẻ tin Chúa Kitô trong lòng Giếng Rửa Tội để sống đời sống mới, Ngài tập hợp họ thành một Dân Chúa duy nhất" (AG 15).

Người loan báo Tin Mừng cần bước theo Đường của Đức Giêsu để phân định và nhận diện những khó khăn của những người đón nhận Tin Mừng. Một mặt, người loan báo Tin Mừng cần trung tín với nội dung đức tin Kitô Giáo. Mặt khác, họ cần phân định để ngày càng hiểu biết hơn về bối cảnh văn hóa của người đón nhận Tin Mừng. Đức Giáo Hoàng Phanxicô xác tín: "Chỉ mình Thần Khí mới có thể thấu suốt những gì mờ tối và ẩn giấu trong từng hoàn cảnh, và nắm bắt mọi sắc thái của chúng, để sự mới mẻ của Tin Mừng có thể xuất hiện dưới một ánh sáng khác" (Gaudete et Exsultate 173). Theo Đức Giáo Hoàng Phaolô VI, các chứng nhân của Tin Mừng Đức Giêsu luôn xác tín rằng Tin Mừng Đức Giêsu không xa lạ với bất cứ nền văn hóa nào trong gia đình nhân loại (Evangelii Nuntiandi 20). Do đó, Tin Mừng của Người có khả năng biến đổi cả con người lẫn môi trường văn hóa, để giúp con người ngày càng sống xứng hợp hơn với phẩm giá cao quý của mình trong sự tôn trọng, thanh luyện và hội nhập các giá trị văn hóa.

Trong Chúa Thánh Thần, các môn đệ Đức Giêsu được mời gọi phân định để đóng góp phần mình trong việc loan báo Tin Mừng. Công Đồng Vatican II chỉ rõ rằng loan báo Tin Mừng thuộc bản tính của Giáo Hội lữ hành bởi vì Giáo Hội "bắt nguồn từ sự mạng của Chúa Con và Chúa Thánh Thần theo Ý Định của Thiên Chúa Cha" (AG 2). Do đó, loan báo Tin Mừng thuộc về bản tính của các cá nhân cũng như các hình thức cộng đoàn trong Giáo Hội. Là cộng đoàn

của các môn đệ Đức Giêsu, Giáo Hội luôn được mời gọi quan tâm cách đặc biệt trong việc phân định mang tính Giáo Hội (ecclesial discernment), nghĩa là sự phân định của toàn thể Dân Chúa trong sứ mệnh tiếp tục diễn tả Biện Cố Đức Giêsu giữa dòng đời. Như đã đề cập ở trên, hình thức phân định này đặt nền tảng trên cảm thức đức tin của toàn thể Dân Chúa (sensus fidei fidelium). Dĩ nhiên, cảm thức đức tin này liên kết mật thiết, được thể hiện và diễn tả nơi cảm thức đức tin của từng tín hữu (sensus fidei fidelis).

Việc loan báo Tin Mừng giúp con người biết phân định và bước theo Đức Giêsu, nhờ đó không ngừng đổi mới tương quan của mình với Thiên Chúa, với tha nhân và với toàn thể thụ tạo. Dưới nhãn quan Tin Mừng, nhất là của Thánh Phaolô, ơn cứu độ mà Đức Giêsu mang lại không chỉ cho con người mà còn cho toàn thể thụ tạo (Rm 8, 19-22). Điều này có nghĩa là nhờ Biện Cố Đức Giêsu giữa gia đình nhân loại, toàn thể thụ tạo cũng được biến đổi và quy hướng về Thiên Chúa. Chiều kích hoàn vũ của ơn cứu độ (universal salvation) được thánh nhân đề cập khá nhiều trong các thư của Ngài, chẳng hạn như: "Thiên Chúa đã muốn làm cho tất cả sự viển mạn hiện diện ở nơi Người, cũng như muốn nhờ Người mà làm cho muôn vật được hòa giải với mình. Nhờ máu Người đổ ra trên Thập Giá, Thiên Chúa đã đem lại bình an cho mọi loài dưới đất" (Cl 1, 19-20) hay: "Người cho ta được biết thiên ý nhiệm mầu: Thiên ý này là kế hoạch yêu thương Người đã định từ trước trong Đức Kitô. Đó là đưa thời gian tới hồi viên mãn là quy tụ muôn loài trong trời đất dưới quyền một thủ lãnh là Đức Kitô" (Ep 1, 9-10). Công Đồng Vatican II mời gọi mọi người hãy yêu mến toàn thể thụ tạo: "Bởi vì đã được Chúa Kitô cứu chuộc và được biến đổi thành tạo vật mới trong Chúa Thánh Thần, nên con người có thể và phải yêu mến chính các tạo vật do Thiên Chúa dựng nên" (GS 37). Quả thật, vì yêu thương con người, Đức Giêsu đã mang lấy những yếu tố thụ tạo để đồng lao cộng khổ với con người giữa thế giới thụ tạo. Nhờ đó, ơn cứu độ của Người vừa cho con người được tham dự vào sự sống vĩnh cửu của Thiên Chúa, vừa làm cho toàn thể thụ tạo được biến đổi theo kế hoạch yêu thương của Người trong viển tượng quy tụ tất cả trong Đức Kitô. —

Kết Luận.

Phân định gắn liền với đời sống con người trong mọi thời, khắp mọi nơi và các hình thức phân định thật đa dạng: Từ phân định cá nhân đến phân định cộng đoàn, từ phân định nhân bản đến phân định thiêng liêng, từ phân định tự nhiên đến phân định siêu nhiên. Dưới nhãn quan mạc khải Kitô Giáo, con người là thụ tạo cao cả của Thiên Chúa giữa toàn thể thụ tạo. Thiên Chúa không chỉ dựng nên con người theo hình ảnh Người mà còn ban cho con người tự do phân định để làm chủ vận mệnh bản thân. Tuy nhiên, vì vô ơn, kiêu ngạo, con người đã bất tuân huân lệnh của Thiên Chúa và tội lỗi đã xâm nhập trần gian. Hậu quả là con người phải mang những giới hạn của thân phận sa ngã, chẳng hạn như tìm đen, trí mọn, tài hèn, sức yếu. Vì thế, tự mình, con người không thể phân định đúng đường lành, đúng phương thế và đúng hướng đi.

Thiên Chúa hằng yêu thương và mạc khải chương trình cứu độ của Người. Bằng nhiều cách thế, nhất là qua các giao ước với dân Ítraen, Thiên Chúa mời gọi con người biết phân định để trung tín với Người. Nhân danh Thiên Chúa, các Ngôn Sứ giúp dân Ítraen phân định để hoán cải, sống cộng minh chính trực, từ bỏ tà thần. Để được như vậy, họ cần gắn bó với Thiên Chúa, hiệp thông với Người và xin Người ban ơn khôn ngoan, nhờ đó có thể trung thành với các huân lệnh của Người. Các giao ước, Luật Môsê, lời Ngôn Sứ cũng như truyền thống khôn ngoan Cựu Ước giúp mọi người phân định và hướng về Đức Giêsu, Đấng đến trần gian để thi hành thánh ý Thiên Chúa, giải thoát con người khỏi ách nô lệ tội lỗi và sự chết, đồng thời ban tặng sự sống vĩnh cửu cho những ai tin tưởng, yêu mến và hy vọng vào Người.

Trong Chúa Thánh Thần, hành trình trần thế của Đức Giêsu là hành trình hướng về Chúa Cha để lắng nghe, cầu nguyện và phân định. Người luôn phân định dựa trên lời của Thiên Chúa để có thể chống lại các hình thức cám dỗ của ma quỷ, thế gian, xác thịt. Mọi lời nói và việc làm trong đời sống trần thế của Đức Giêsu luôn là nguyên lý, mô thức và tiêu chuẩn cho mọi hình thức phân định của con người trong gia đình nhân loại. Nói cách khác, phân định theo mẫu gương Đức Giêsu giúp con người vượt qua mọi rào cản hay nghịch lý cũng như

muôn hình thức khó khăn trong đời sống mình. Do đó, ai hiệp thông với Người thì sống trong bình an của Người, sự bình an mà thế gian không thể ban tặng vì được Thần Khí của Người đồng hành, hướng dẫn và chở che trên mọi nẻo đường.

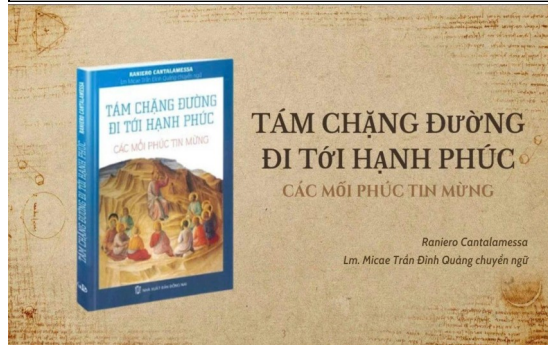
Đức Giêsu là Đường của Thiên Chúa giữa gia đình nhân loại và Đường của Người là Đường Phân Định. Những trình bày trên đây cho phép chúng ta xác tín rằng phân định theo Đường của Đức Giêsu giúp con người ngày càng trưởng thành hơn trong các chiều kích của đời sống mình. Để có thể phân định theo

Đường của Đức Giêsu, mọi người được mời gọi đến với Người, bước đi trong ánh sáng của Người, ánh sáng thường hằng bất biến giữa thế giới thụ tạo hữu hạn, chóng qua và không ngừng luân chuyển. Đặc biệt, là chứng nhân của Đường Phân Định, những ai mang danh hiệu Kitô hữu, nghĩa là môn đệ, Tông Đồ và bạn của Đức Giêsu thì được mời gọi luôn sống xứng hợp với danh nghĩa của mình giữa những biến đổi, bấp bênh, bất định của thế sự để loan báo Tin Mừng của Người cho anh chị em đồng loại.

Gm. Phêrô Nguyễn Văn Viên

TÁM CHẶNG ĐƯỜNG ĐI TỚI HẠNH PHÚC CÁC MỐI PHÚC TIN MỪNG

WGPD (04/4/2026) - “Tám chặng đường đi tới hạnh phúc – Các mối phúc Tin Mừng” là tác phẩm của Đức Hồng Y Raniero Cantalamessa, Giảng thuyết viên Phủ Giáo Hoàng. Bản dịch Việt Ngữ tác phẩm này do Linh Mục Micae Trần Đình Quảng thực hiện.



ĐHY Raniero Cantalamessa

(Tiếp theo BTDL/CN-15TN)

IV. “PHÚC CHO ANH EM LÀ NHỮNG KẺ BÂY GIỜ ĐANG PHẢI ĐÓI, VÌ THIÊN CHÚA SẼ CHO ANH EM ĐƯỢC NO LÒNG”.

1. Lịch sử và Thần Khí.

Công cuộc tìm kiếm Đức Giêsu lịch sử, có tính chất thời thượng ngày hôm nay, cho dù do các chuyên viên tín hữu làm, hay do những người vô tín làm, cũng rất nguy hiểm, vì làm cho người ta tưởng rằng tất cả những gì sẽ được nói ra qua con đường mới mẻ này về Đức Giêsu, sẽ được coi là xác thực, và tất cả những gì khác đều không xác thực. Quả thực, điều đó có nghĩa là chỉ giới hạn vào Lịch sử những phương tiện được Thiên Chúa sử dụng để tự mạc khải mình. Như vậy là mặc nhiên từ bỏ chân lý đức tin của sự linh hứng Thánh Kinh, và do đó tính chất mạc khải của Sách Thánh.

Lời Thiên Chúa, lời quy chuẩn đối với người tín hữu, không phải là

hạt nhân nguyên thủy giả định mà các sử gia muốn tái tạo bằng nhiều cách, nhưng hệ tại ở những gì được viết trong Phúc Âm. Lưu ý đến thành quả của những công cuộc tìm kiếm lịch sử là điều quan trọng, vì cho phép ta hiểu sự tiến triển về sau của truyền thống, nhưng chúng ta vẫn tiếp tục công bố: “Đó là lời Chúa” khi kết thúc bài Phúc Âm, chứ không phải khi kết thúc bài đọc của sách cuối cùng về Đức Giêsu lịch sử.

Hai cách đọc, đọc theo lịch sử và đọc theo đức tin, nơi cả hai có một điểm gặp nhau quan trọng. Một chuyên viên Tân Ước nổi tiếng đã viết: “Một biến cố mang tính lịch sử khi tập hợp hai truy vấn: biến cố đã “xảy ra” và, hơn nữa, có tầm quan trọng đáng kể và mang tính quyết định đối với những người có liên hệ và đã xác chứng câu chuyện[40].” Có vô số sự kiện đã xảy ra, nhưng chúng ta không coi chúng như “thuộc về lịch sử”, vì chúng không để lại dấu vết nào trong Lịch sử. Chúng không làm ai quan tâm, và không gì làm cho chúng lại xảy ra nữa. Như vậy, “thuộc về lịch sử” không chỉ là một sự kiện đã xảy ra, trần trụi và sống sượng, nhưng là sự kiện cộng thêm với ý nghĩa của nó.

Cách tiếp cận này cho thấy các sách Phúc Âm “thuộc về lịch sử”, không do điều các sách ấy thuật lại đã thực sự xảy ra cho bằng do ý nghĩa các sự kiện mà Phúc Âm làm sáng tỏ

dưới sự linh hứng của Chúa Thánh Thần. Các tác giả sách Phúc Âm, và cộng đồng thời Tông Đồ trước các ngài, do những thêm thắt và nhấn mạnh khác nhau của mình, chỉ làm sáng tỏ những ý nghĩa hay hàm ý của một sự kiện hay một lời của Đức Giêsu. Và lại, điều các ngài làm sáng tỏ không ở bên kia, nhưng ở bên này của điều chứa đựng tiềm tàng trong sự kiện hay lời nói, vì người ta phải gán cho những lời của Đức Kitô nói chung, một cách rất nghiêm túc, tính chất “vô tận” mà các Giáo Phụ nhận ra nơi Kinh Thánh^[41].

Gioan quan tâm đến Đức Giêsu cắt nghĩa trước sự kiện này cho mình, khi gán cho Ngài những lời sau đây:

“Thầy còn nhiều điều phải nói với anh em. Nhưng bây giờ anh em không có sức chịu nổi. Khi nào Thần Khí sự thật đến, Người sẽ dẫn anh em tới sự thật toàn vẹn. Người sẽ không tự mình nói điều gì, nhưng tất cả những gì Người nghe, Người sẽ nói lại, và loan báo cho anh em biết những điều sẽ xảy đến.” (Ga 16, 12-13)

Ở đây, người ta thấy lại vấn đề muôn thuở về mối tương quan giữa Lịch sử và Thần Khí. Lịch sử không Thần Khí thì câm. Thần Khí không Lịch sử thì mù.

Đường như đòi hỏi không giới hạn việc nghiên cứu Tân Ước vào Lịch Sử mà thôi, bắt đầu vạch ra một con đường nơi các chuyên gia Kinh Thánh; những người này thêm vào khoa chú giải lịch sử-ngữ học một khoa chú giải được định nghĩa là “qui điển”, khoa này trên thực tế có đề ý đến quy điển Kinh Thánh và giá trị thần học phát xuất từ đó.

2. Ai là người “đói khát” và ai là người “no thỏa?”

Những nhận xét trên đây đặc biệt hữu ích cho chúng ta khi phải sử dụng các Mối Phúc Tin Mừng.

Chúng ta biết các Mối Phúc trong hai bản văn khác nhau. Nơi Matthêu có tám Mối Phúc, nơi Luca chỉ có bốn, nhưng tiếp ngay sau là bốn mối họa, đối nghịch với các Mối Phúc. Nơi Matthêu, diễn từ có tính chất gián tiếp: *“Phúc thay ai có tâm hồn nghèo khó”, “Phúc thay ai khao khát”,* còn nơi Luca, diễn từ có tính chất trực tiếp: *“Phúc cho anh em là những kẻ nghèo khó”, “Phúc cho anh em là những kẻ đang phải đói”.* Matthêu nói về những người *“có tâm hồn”* nghèo khó, những người *“khát khao nên*

công chính”. Luca nói thuần túy về *“những người nghèo khó”, “những người đang phải đói”*. Người ta hẳn nói rằng ngay cả bầu khí bên ngoài cũng phản ánh những viễn tượng khác nhau này: Matthêu thiên về thiêng liêng hơn, nên đề Đức Giêsu công bố bài diễn từ ở trên cao, trên núi; Luca chú ý hơn tới những gì đang xảy ra dưới đất, nên đề Đức Giêsu công bố ở dưới thấp, chỗ đất bằng (Lc 6, 17).

Sau tất cả công việc phê bình để phân biệt trong các Mối Phúc điều gì đưa về Đức Giêsu lịch sử, điều gì là riêng của Matthêu và của Luca, trách nhiệm của người tín hữu hôm nay không phải là giữ lại một trong hai bản với danh nghĩa là có sự xác thực, và bỏ qua bản kia. Đúng hơn phải thu nhận Sử Điển chứa đựng trong cả hai bản và – tùy trường hợp và nhu cầu của thời đại – lần lượt làm tăng giá trị viễn tượng này hay viễn tượng kia, như mỗi người trong hai tác giả sách Phúc Âm đã từng làm trong thời của các ngài.

Theo nguyên tắc này, hôm nay chúng ta suy niệm về Mối Phúc của những người đang đói, khởi đi từ nhãn quan của Luca: *“Phúc cho anh em là những người bây giờ đang phải đói, vì Thiên Chúa sẽ cho anh em được no lòng”* (Lc 6, 21). Như chúng ta sẽ thấy sau, bản văn Matthêu *“khát khao nên người công chính”* không đối nghịch với bản văn Luca, nhưng củng cố và tăng cường bản văn này. Khi nghe công bố Mối Phúc này, nhiều người phản ứng, tức tở: làm sao có thể công bố những người đói khát là có phúc, trong một thế giới có hàng triệu người lớn và trẻ em chết đói, trong khi nhiều người khác có dư thừa đồ ăn thức uống đến nỗi phải vất vào thùng rác hàng tấn thực phẩm?

Một sự tức giận quá đúng mà chính Đức Giêsu cũng chia sẻ. Ngài nói đến một mối họa *“Khốn cho”* ngay sau Mối Phúc này: *“Khốn cho các người, hỡi những kẻ bây giờ đang được no nê, vì các người sẽ phải đói!”*. Đức Giêsu đã đưa ra dụ ngôn về ông nhà giàu và người nghèo khó Ladarô (Lc 16, 19-31), chính là để tố giác tình trạng, tuy hiển nhiên là không mới trên thế giới, nhưng người ta thấy lại thậm chí trên phạm vi toàn cầu. Trong Mối Phúc, Đức Giêsu nói: *“Phúc cho những người đang đói, vì họ sẽ được no thỏa”; “Khốn cho các người là những kẻ bây giờ đang được no nê, vì các người sẽ phải đói”.* Trong

dụ ngôn, cùng một kết luận được trình bày theo cách kể chuyện: *“Thế rồi người nghèo này chết và được Thiên Thần đem vào lòng ông Abraham. Ông nhà giàu cũng chết, và người ta đem chôn dưới âm phủ.”*

Những người đang đói trong Mối Phúc theo Luca không thuộc về một hạng người khác với hạng người được nói đến trong Mối Phúc thứ nhất. Tất cả đều là những người nghèo, được xem xét dưới khía cạnh đáng thương nhất trong điều kiện của họ: thiếu lương thực. Song song với những người trên, những người *no thỏa*, là những người giàu có, sung túc, có thể làm thỏa mãn nhu cầu của mình đã vậy, mà còn làm thỏa mãn thói tham ăn tham uống của mình. Ngay cả dụ ngôn ông nhà giàu cũng xem xét sự giàu nghèo dưới góc độ thiếu hay thừa lương thực: ông nhà giàu thì *“ngày ngày yến tiệc linh đình”*, anh người nghèo thì *“thêm những thứ trên bàn ăn của ông ấy rơi xuống mà ăn cho no”*, nhưng chẳng ai cho cả. Nét tương phản còn tiếp tục, đảo lộn trong thế giới bên kia: trước đây, Ladarô muốn những thứ từ trên bàn của người giàu mà ăn cho no; ngày hôm nay, chính người giàu van xin Ladarô rưới xuống mấy giọt nước để thoa dịu cơn khát của ông.

Tuy vậy, dụ ngôn không chỉ nhằm cho biết ai là người đói khát và ai là người no thỏa. Nó còn muốn cho thấy *tại sao* người trước được coi là hạnh phúc và người sau lại bất hạnh. Ông nhà giàu cũng như những người giàu có khác không bị kết án chỉ vì mình giàu, nhưng vì cách sử dụng hay không sử dụng sự giàu có của mình, và theo những gì sự giàu có gây ra nơi họ.

Sự giàu có và no thỏa dễ làm cho người ta chỉ biết nhìn đến những của cải trần gian, vì như Chúa nói: *“Kho tàng của anh em ở đâu, thì lòng anh em ở đó”* (Lc 12, 34). Chúng làm cho lòng con người ra nặng nề, vì chèn chèn say sưa, lo lắng sự đời (21, 34) bóp nghẹt nơi họ hạt giống lời Chúa (x. Mt 13, 22). Chúng làm cho người ta không còn nhớ rằng có thể ngay ngày hôm sau người ta phải tính sổ về cuộc đời của mình (Lc 16, 19-31). Người giàu không có được may mắn, vì đối với họ, vào Nước Trời *“khó hơn con lạc đà chui qua lỗ kim”*.

Trong dụ ngôn, Đức Giêsu giúp cho người ta hiểu rằng hẳn là đã có một lối thoát cho người giàu, đó là

nhớ tới Ladarô đang ngồi ngoài cửa, và chia sẻ bữa tiệc thịnh soạn với anh ta. Giải pháp là ở chỗ “*dùng tiền của bất chính mà tạo lấy bạn bè*” (Lc 16, 9), ở chỗ mời vào ăn “*những người nghèo khó, tàn tật, què quặt, đui mù*” (Lc 14, 13-14). Nhưng điều kiện quá thỏa mãn làm cho tinh thần ra đời, khiến người ta thực khó mà đi vào con đường này (câu truyện Dakêu cho thấy là có thể, nhưng họa hiểm biết bao!). Do đó ta hiểu vì sao Đức Giêsu cảnh báo người giàu có no thỏa bằng lời hứa “*Khốn cho!*” Lời “*Khốn cho*”, phát xuất từ tình yêu, là một lời đòi người ta phải lưu ý, hơn là một lời nguyên rủa.

Bình giải hay nhất về Mối Phúc của người nghèo khó và đói khát là của Đức Maria trong kinh Magnificat: “*Kẻ đói nghèo Chúa ban của đầy dư, Người giàu có lại đói về tay trắng*” (Lc 1, 51-53). Sử dụng một loạt những động từ mạnh ở thì aoriste (thì quá khứ trong tiếng Hy Lạp), Đức Maria cho thấy sự đảo ngược và thay đổi tận căn tình trạng giữa những con người: “*Người đã hạ bệ! Người đã nâng cao! Người đã ban của đầy dư! Người đã đói về tay trắng!*” Vậy đó là một biến cố đã xảy ra hoặc thường bắt gặp lại trong cách hành động của Thiên Chúa.

Nếu người ta nhìn vào Lịch Sử, thì không gì cho thấy có một cuộc cách mạng xã hội trong đó người giàu bỗng trở nên nghèo, người đói khát bỗng được no thỏa. Cuộc đảo lộn có đó, nhưng trong đức tin. Nước Thiên Chúa đã tỏ hiện, gây ra một cuộc cách mạng âm thầm nhưng triệt để. Người giàu giống như một người để dành một số tiền rất lớn, nhưng ban đêm, sau cuộc đảo chính, số tiền này mất giá 100%, và khi ngủ dậy, người ấy đột nhiên thấy mình trở thành một người nghèo khó và đáng thương. Ngược lại, người nghèo khó và đói khát lại được ưu đãi, vì được chuẩn bị tốt hơn để đón nhận thực tế mới. Họ không sợ thay đổi, tâm hồn họ đã sẵn sàng.

Thánh Giacôbê đã nói với những người giàu có như sau: “*Các người hãy thận trọng rên rỉ về những tai họa sắp đổ xuống trên đầu các người. Tài sản của các người đã hư nát*” (Gc 5, 1-2). Ngay cả như thế, thì vào thời Giacôbê, không có dấu gì cho thấy kho tài sản của những người giàu sắp sửa cạn kiệt. Ở đây, ngài chỉ muốn nói rằng một biến cố đã xảy ra làm tiêu

tan mọi giá trị thực sự của giàu có: chính là một sự giàu có mới mẻ khác xuất hiện. “*Thiên Chúa đã chọn những kẻ nghèo khó trước mặt người đời, để họ trở nên người giàu đức tin và thừa hưởng Vương Quốc*” (Gc 2, 5).

Đôi khi có người cho rằng lời trong bài Magnificat, còn hơn cả lời “*khích động lật đổ kẻ quyền thế xuống khỏi ngai vàng để nâng cao những người phận nhỏ*”, chính là một lời cảnh báo có ích cho người giàu có và quyền thế về những nguy hiểm kinh khủng đang rình chờ họ. thật giống như lời “*Khốn cho*” của Đức Giêsu, và dụ ngôn ông nhà giàu bất nhân. Đôi khi có người cho rằng lời trong bài Magnificat, còn hơn cả lời “*khích động lật đổ kẻ quyền thế xuống khỏi ngai vàng để nâng cao những người phận nhỏ*”, chính là một lời cảnh báo có ích cho người giàu có và quyền thế về những nguy hiểm kinh khủng đang rình chờ họ. thật giống như lời “*Khốn cho*” của Đức Giêsu, và dụ ngôn ông nhà giàu bất nhân. (còn tiếp)

(Đọc tiếp BTDL/CN-17TN) <3. Một dụ ngôn cho ngày hôm nay>

5 lý do để lần chuỗi Lòng Chúa Thương Xót



Chuỗi Lòng Chúa Thương Xót là một thực hành đạo đức được chính Chúa Giêsu mặc khải cho Thánh Maria Faustina Kowalska, và đã lan rộng khắp thế giới.

Lễ kính Lòng Chúa Thương Xót được cử hành vào Chúa Nhật II Phục Sinh, gắn liền với việc lần chuỗi Lòng Chúa Thương Xót, một thực hành đạo đức được chính Chúa Giêsu mặc khải cho Thánh Maria Faustina, và đã lan rộng khắp thế giới.

Dù người Công Giáo không buộc phải tin vào các mặc khải tự, nhưng Hội Thánh thường khuyến khích những thực hành đạo đức gắn liền với các mặc khải đã được chuẩn nhận, như các mặc khải về Lòng Chúa Thương Xót của Thánh Faustina.

Theo bà Inés Mery, một tình nguyện viên tại Đền Thánh Lòng Chúa Thương Xót ở Chilê, đã chia sẻ với ACI Prensa (đối tác tin tức tiếng Tây Ban Nha của CAN), có năm lý do chính để cầu nguyện bằng lời kinh này:

1. Phát triển lòng tín thác.

Chúa Giêsu đã hiện ra với Thánh Faustina vào ngày 13-14/9/1935 tại Vilnius (Litva), và yêu cầu chị loan truyền Lòng Thương Xót của Người qua việc phổ biến bức ảnh có hàng chữ: “*Lạy Chúa Giêsu, con tin thác vào Chúa*” cũng như thiết lập lễ kính Lòng Chúa Thương Xót và việc lần chuỗi.

Mery giải thích: “Người đọc

chuỗi này dâng lên Chúa Cha ‘Mình và Máu, Linh Hồn và Thân Tính’ của Chúa Giêsu Kitô ‘để đền bù tội lỗi chúng con và toàn thể giới’. Khi kết hợp với hy tế của Chúa Giêsu, họ kêu cầu tình yêu mà Chúa Cha dành cho Con của Ngài, và qua Người, cho toàn thể nhân loại... Lời kinh này cầu xin ‘Lòng Thương Xót cho chúng con và toàn thể giới’ trong tâm tín thác.

Nhờ đó, khi hội đủ những điều kiện đặc trưng của một lời cầu nguyện xứng đáng (khiêm nhường, kiên trì, phó thác theo ý Chúa), các tín hữu có thể hy vọng những lời hứa của Đức Kitô sẽ được thực hiện, đặc biệt là trong giờ lâm tử: ơn hoán cải và ơn chết lành”.

Chúa Giêsu đã nói với Thánh Faustina: “*Những linh hồn đọc chuỗi này sẽ được Lòng Thương Xót của Ta ôm ấp suốt đời, nhất là trong giờ chết*” (Nhật ký, 754), và “*khi đọc chuỗi này, con đưa nhân loại đến gần Ta hơn*” (Nhật ký, 929).

2. Đón nhận những ơn đặc biệt.

Chúa Giêsu nói với Thánh Faustina: “*Hỡi con gái Ta, hãy khuyến khích các linh hồn đọc chuỗi này mà Ta đã ban cho con. Ta vui lòng ban tất cả những gì họ xin khi đọc chuỗi này*” (Nhật ký, 1541).

“*Hãy đọc chuỗi mà Ta đã dạy con*”, vì “*qua chuỗi này, con sẽ nhận được mọi điều nếu điều con xin phù hợp với ý muốn của Ta*” (Nhật ký, 1731).

“*Trong giờ chết, Ta sẽ bảo vệ mọi linh hồn đọc chuỗi này như vầng quang của Ta; hoặc nếu có người khác đọc cho người hấp hối, thì cũng được cùng một ơn như vậy. Khi chuỗi kinh này được đọc bên giường người hấp*

hối, cơn thịnh nộ của Thiên Chúa được xoa dịu, Lòng Thương Xót khôn dò bao phủ linh hồn, và chính thăm sâu Lòng Thương Xót dịu hiền của Ta được lay động vì cuộc khổ nạn đau thương của Con Ta” (Nhật ký, 811).

Chúa Giêsu đã hứa: “Dù là tội nhân cứng lòng nhất, nếu chỉ đọc chuỗi này một lần thôi, cũng sẽ nhận được ơn từ Lòng Thương Xót vô biên của Ta” (Nhật ký, 687).

3. Lời kinh vừa mang tính cá nhân vừa cộng đoàn.

Cả cá nhân lẫn cộng đoàn đều có thể lần chuỗi Lòng Chúa Thương Xót.

Mery giải thích: “Việc nói ‘chúng con’ bao hàm cả người cầu nguyện và tất cả những người được cầu nguyện cho; còn ‘toàn thể giới’ nghĩa là cầu cho cả người sống lẫn người đã qua đời.

Khi lần chuỗi Lòng Chúa Thương Xót, Chúa Giêsu mời gọi chúng ta cầu xin Lòng Thương Xót ‘cho chúng ta’, giúp ta vượt qua tính ích kỷ (không chỉ cầu cho riêng mình), và biến lời kinh này thành một hành động của tình yêu hy sinh.

Khi cầu nguyện với chuỗi Lòng Chúa Thương Xót, chúng ta kết hiệp với hy tế của Đức Kitô trên Thánh Giá, nơi Người hiến mình để cứu độ chúng ta. Khi đọc ‘Con rất yêu dấu của Cha là Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng con’, chúng ta nài đến tình yêu của Chúa Cha dành cho Con của Ngài, và qua Người, cho toàn thể nhân loại. Đó là lý do mạnh mẽ nhất để Thiên Chúa nhậm lời cầu xin của chúng ta”.

4. Chỉ mất 5 phút.

Chuỗi Lòng Chúa Thương Xót được đọc với chuỗi hạt Mân Côi. Bắt đầu bằng Dấu Thánh Giá, rồi đọc Kinh Lạy Cha, Kinh Kính Mừng và Kinh Tin Kính.

Bắt đầu mỗi một chục hạt, đọc: “Lạy Cha hằng hữu, con xin dâng lên Cha Mình và Máu, Linh hồn và Thân tính của Con rất yêu dấu Cha là Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng con, để đền vì tội lỗi chúng con và toàn thể giới”.

Ở các hạt Kính Mừng, đọc 10 lần: “Vì cuộc khổ nạn đau thương của Chúa Giêsu Kitô, xin Cha thương xót chúng con và toàn thể giới”.

Kết thúc năm chục hạt, đọc 3 lần: “Lạy Thiên Chúa chí thánh, Đáng Toàn Năng chí thánh, Đáng Hằng Hữu chí thánh, xin thương xót chúng con và toàn thể giới.” Có thể thêm: “Kính lạy Máu và Nước đã tuôn trào từ Thánh Tâm Chúa Giêsu như thác

nguồn thương xót chúng con, con tín thác vào Chúa”, “Lạy Thánh Faustina, cầu cho chúng con”, và “Lạy Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, cầu cho chúng con”.

5. Có thể cầu nguyện bất cứ lúc nào.

Mery nói: “Chuỗi kinh này có thể đọc bất cứ lúc nào. Nhiều người lầm tưởng phải đọc lúc 3 giờ chiều, nhưng Chúa Giêsu không đòi buộc điều đó.

Ba giờ chiều, giờ của Lòng Thương Xót, được dành để hướng về Chúa Con là Chúa Giêsu, và chiêm ngắm cuộc khổ nạn của Người. Còn chuỗi kinh này được dâng lên Chúa Cha.

Tại nhiều Đền Thánh kính Lòng Chúa Thương Xót, người ta thường dành thời khắc lúc 3 giờ chiều để suy niệm cuộc khổ nạn của Đức Kitô, rồi lần chuỗi kinh này.

Dù đọc lúc nào, điều quan trọng là hiểu rằng: trong lời kinh này, chúng ta xin Chúa Cha nhìn đến chúng ta qua các vết thương của Con Ngài là Chúa Giêsu, để Ngài không xét xử chúng ta theo tội lỗi của chúng ta, nhưng theo lòng nhân hậu và thương xót của Ngài”.

Thánh Faustina viết: “Tôi thấy một luồng sáng lớn, và ở giữa là Chúa Cha. Giữa ánh sáng ấy và trái đất, tôi thấy Chúa Giêsu chịu đóng đinh trên Thập Giá mà khi Thiên Chúa muốn nhìn xuống thế gian, Ngài phải nhìn qua các vết thương của Chúa Giêsu. Và tôi hiểu rằng chính nhờ Chúa Giêsu mà Thiên Chúa chúc lành cho thế gian” (Nhật ký, 60).

Lm. Giuse Phạm Hoài Vũ
Chuyển ngữ từ ewtnnews.com

Tiếp theo tr. 4: Suy tư và giáo huấn ...

bằng tốt với chính mình, với người khác và với môi trường. Chính sự hòa hợp bên trong và bên ngoài này sẽ tái tạo tâm hồn và phục hồi năng lượng cho cơ thể và tinh thần”.

Ngài đặc biệt nói với giới trẻ rằng họ nên có những kỳ nghỉ lành mạnh, tức là những chuyến đi nghỉ dưỡng lành mạnh, tránh những hành vi có hại cho sức khỏe của chính mình và của người khác. “Nếu không, chúng ta sẽ lãng phí thời gian và nguồn lực và trở về từ một ‘kỳ nghỉ’ được mong đợi từ lâu mà không thu được lợi ích gì. Việc đi nghỉ dưỡng có thể hữu ích, nhưng chỉ khi nó không vi phạm các tiêu chí đạo đức đúng đắn và thậm chí chỉ đơn

giản là sự tôn trọng đúng mực đối với sức khỏe của chính mình. Quyền được nghỉ dưỡng không nên lấn át quyền của những người vì nhiều lý do khác nhau không thể rời khỏi môi trường sống thường nhật của họ, cho dù đó là do tuổi tác, sức khỏe, công việc, khó khăn tài chính hoặc các vấn đề khác”.

(còn tiếp)

([Đọc tiếp BTDL/CN-17TN](#))



Thánh Gioan Phaolô II
tại miền núi Valle d'Aosta

Tiếp theo tr. 3: HÃY CỬ ĐỂ CẢ HAI ...

làm việc lành phúc đức, giúp đỡ tha nhân...)

Tiếp đến là phải hành động với sự khôn ngoan, thận trọng khi đối đầu với sự ác, đồng thời cầu xin Chúa Thánh Thần giúp sức cho, vì: “Thánh Thần nâng đỡ sự yếu hèn của chúng ta” (Rm 8, 26).

Cần phải đứng vững trong đức tin, hy vọng và bác ái; nghĩa là chinh phục cái ác bằng việc làm tốt, theo lời khuyên của Thánh Tông Đồ Phaolô: “Chớ để sự dữ thắng được người, nhưng hãy lấy lành mà thắng dữ” (Rm 12, 21).

Chúng ta hãy hướng tới Mẹ Maria với lòng tin tưởng, để Mẹ giúp chúng ta trung thành theo Chúa Giêsu, và sống như con cái của Thiên Chúa.

Lm. Anton Nguyễn Văn Độ

BỔ NUÔI

Ngày cưới của tôi và em đã được ấn định, tôi đón chờ ngày 08/05/2016 sắp tới như một món quà của cuộc đời cho em, cho tôi và cho cả người cha già của tôi nữa. Vậy mà chỉ trong phút chốc, giấc mơ ấy tan tành, nó phá vỡ niềm tin của tôi, hạnh phúc của tôi nhưng đau khổ hơn thế, nó có thể biến tôi thành một người con bất hiếu mà có năm mơ, cả cuộc đời này tôi cũng không dám nghĩ mình sẽ có ngày bất hiếu với cha.....

Em là người biết rõ hoàn cảnh của tôi. Tôi mồ côi cha từ bé, mẹ tôi

góa chồng năm mẹ 26 tuổi, mẹ có hai đứa con trai, đứa lớn 5 tuổi, đứa bé vừa mới 1 tuổi. Trong làng ngoài xóm nói mẹ tôi sô sát chồng, ông bà nội không nhìn nhận cháu. Mẹ tôi một mình nuôi hai anh em tôi trong đói đau và tủi nhục. Trong làng có một người đàn ông tuổi đã ngoài 30 nhưng do di chứng của bệnh quai bị nên chẳng lấy vợ. Người đàn ông ấy bắt chấp tất cả, xin được cưới mang ba mẹ con tôi dù gia đình từ bỏ, làng xóm chê cười và bạn bè dè bỉu. Người đàn ông đó chính là bố tôi. Bố không sợ sô phạm, không sợ gì sô sát phụ của mẹ tôi mà đón nhận chúng tôi như chính các con do bố đứt ruột sinh thành

Ba năm sau ngày bố tôi lấy mẹ, mẹ tôi mắc bệnh hiểm nghèo và qua đời. Chôn vùi nỗi tiếc thương vợ, bố vẫn nói với mọi người rằng hai anh em tôi chính là món quà quý giá mà mẹ để lại.

Từ ngày đó, nhà chỉ có ba bố con nhưng chúng tôi chưa bao giờ phải nhịn đói, cũng chưa từng nghỉ học dù chỉ một buổi. Bố nhận tất cả công việc có thể (đóng gạch ba banh thuê, làm củ sủ điện, làm phụ hồ...) để nuôi chúng tôi khôn lớn. Nhiều đêm thức giấc, hình ảnh bố tôi ngồi bên ngọn đèn khâu cặp sách cho anh em tôi mãi không bao giờ quên.

Có lần, đoàn thợ nhận được công trình lớn nhưng phải xa nhà một tháng, bố tôi muốn đi lắm để kiếm được nhiều tiền, nhưng vì lo cho anh em chúng tôi ở nhà nên bố lại từ chối chỉ để ở cạnh các con. Sau lần đấy, họ không nhận bố tôi làm thợ phụ nữa, bố lại chuyển sang nghề bốc vác thuê, cứ ai gọi là đi, bất kể ngày hay đêm, chỉ mong đủ tiền cho các con ăn học.

Từ lúc tôi nhận thức được, tôi chưa thấy bố tôi khóc bao giờ. Lần đầu tiên tôi thấy bố tôi khóc là ngày tôi nhận giấy báo trúng tuyển Đại học Kinh tế Quốc dân (khóa 46). Ngày hôm đó, bố tôi cầm tờ giấy báo trúng tuyển đại học của tôi mà hai tay run rẩy, bố để lên bàn thờ mẹ thấp hương rồi cứ thế mà khóc.

Tôi và em trai chỉ biết nhìn bố mà không nói nên lời.

Suốt những năm đại học, bố chưa bao giờ chậm gửi tiền đóng học phí cho tôi dù chỉ một ngày, mặc tôi nói tôi đi làm thêm, mặc tôi có học bổng bố vẫn gửi tiền đều đặn cho tôi và căn dặn tôi ăn uống đầy đủ, đừng làm thêm nữa, một mình bố làm là đủ rồi.



Năm hai đại học tôi bị tai nạn nặng và phải nhập viện gần một tháng. Cả tháng đó, bố mang em trai lên Hà Nội chăm tôi, tôi bảo sao bố không để em ở nhà cho nó đi học thì bố bảo đi đâu bố cũng mang các con theo vì bố không yên tâm giao các con cho bất cứ ai. Gần một tháng đó, ngày bố ra câu Long Biên chờ người gọi việc bốc vác là làm, tôi lại chăm sóc tôi trong viện. Những ngày tháng đó, cả đời tôi không bao giờ quên...

Tôi ra trường đi làm cũng chưa mua được gì cho bố, chỉ vài bộ quần áo mà mỗi lần mua, bố lại đổi lên đổi xuống kêu tốn tiền. Tôi cũng mới sửa được cái nhà, cũng nuôi được em trai đại học. Bố vẫn luôn thế, vẫn bắt tôi dành tiền để cưới vợ, để mua nhà ở Hà Nội, Bố bảo bố vẫn làm được, con đừng lo.

Hôm nhà tôi sang nói chuyện người lớn với nhà em, tôi dẫn bố đi mua một bộ vest. Bố bảo mua đắt lắm mà bố chỉ mặc có ba ngày (ngày đám ngõ, ăn hỏi và ngày cưới). Con thuê hay mượn cho bố cũng được, tiền đó còn để lo cỗ bàn. Tôi ứa nước mắt, ép mãi bố mới chịu thử áo.

Hôm nay tôi và em đi thử áo cưới. Em vẫn đang thử đồ. Điện thoại của em có tin nhắn Zalo của người bạn thân của em. Tôi nghĩ cô ấy gửi lời chúc mừng nên mở ra xem. Tôi không tin vào mắt mình khi nhìn đoạn chat giữa em và bạn ấy. Em nói sao? Em nói dù lấy tôi, em vẫn không muốn ở với bố tôi. Em bảo rằng em không muốn chăm bố chồng hờ. Em bảo với bạn rằng: “Ông có đẻ ra chồng tao đâu mà tao phải chăm? Cưới rồi cứ để ông ấy ở quê với thằng em...” Còn nhiều, nhiều nữa mà tôi không thể đọc vì mắt cứ nhòe đi...

Em từng nói sẽ chăm bố tôi, yêu thương bố tôi khi chúng tôi là vợ chồng, vậy bây giờ tôi nên tin lời em nói với tôi hay tin vào đoạn chat giữa em với bạn? Em có thể yêu tôi ít đi nhưng thương bố tôi được không? Người bố đã mang anh em tôi đến

cuộc đời này. Cho em một người chồng mà em vẫn ngày ngày nói yêu thương.

Ngày cưới đã định, bố tôi vui mừng đi mời khắp xóm làng. Bố tự hào về em, người con dâu có học thức. Còn tôi, tôi ngồi đây trần trổ, khổ đau. Liệu tôi có làm em thay đổi được không? Liệu em có sẵn lòng thay đổi để thương yêu Bố tôi không? Tôi sợ lắm một tình yêu ích kỷ, chỉ nghĩ cho bản thân. Tôi vốn chỉ quen với tình yêu cho đi mà không bao giờ biết nhận lại của bố mà thôi.

Gửi anh trai!

Hôm qua tình cờ đưa bạn cho em đọc những lời tâm sự của anh trên group, em đã nhận ra ngay đó là anh của em. Nước mắt em đã rơi. Em không rơi nước mắt vì anh mà vì bố của chúng ta anh à.

Khi anh viết lên những dòng tâm sự ấy, em hiểu anh đã phân vân nhiều lắm. Để em kể anh nghe, nghe về bố của chúng ta những ngày anh vắng nhà, còn quyết định như thế nào thì tùy anh định liệu, em không dám can ngăn.

Ngày anh lên trường nhập học, em và bố lên Hà Nội cùng anh, anh còn nhớ chứ. Lúc trở về, nhà Nội (Nội ruột gồm hai ông bà và hai chú) sang báo Bố:

“Thằng H có phải là con ông đầu mà ông đi khoe khắp đầu làng cuối xóm, nó đậu đại học là do gen nhà tao thông minh, chứ gen nhà mày thì chỉ có đi làm cừu vận mà thôi.” Hôm đó em đã lao vào ẩu đả với hai chú vì dám xúc phạm đến bố. Em cứ lao vào vừa khóc vừa quơ tay đấm đá liên hồi. Em không ý thức được việc em làm, em chỉ thấy đau vì họ sỉ nhục bố em. Bố đã lôi em ra, giữ chặt tay em và xin lỗi nhà nội. Bố hứa sẽ giữ lời ăn tiếng nói. Đêm đó bố ngồi trầm ngâm, cả đêm không ngủ. Sáng hôm sau, bố bắt em quỳ gối và vụt em ba roi (dù lúc đó em đã lớp 9). Bố nói dù có như thế nào cũng không được hỗn hào với nhà nội ruột...

Sau lần đó, có ai hỏi về anh mắt bố cũng long lanh, khoe anh thông minh giống bố ruột chứ người như bố chỉ biết lao động thôi. Suốt những năm anh học đại học, chưa bao giờ bố chậm gửi tiền cho anh, nhưng cũng chưa bao giờ bố biết tôi ăn sáng, anh biết không? Nồi cháo đậu đen hôm trước ăn không hết, hôm sau bố ăn qua quýt rồi đi làm. Bố hay bảo người Trung Quốc sáng họ thường ăn cháo

buổi sáng mới thọ. Bố muốn sống lâu để chăm sóc tại bay. Em chưa bao giờ nhịn ăn hoặc ăn cháo sáng dù chỉ nắm xôi hay bát mì. Có lần anh gọi về báo nộp tiền học tiếng Anh gì đó (em quên rồi,) bố đã đi vay khắp xóm cho đủ. Bố đi mãi đến khi bố về thì đã hơn một giờ sáng. Em nói: "Bố có gửi cho Nó chậm một ngày cũng đâu sao mà bố phải đêm hôm khuya khoắt thế này." Em xót Bố thôi.

Bố tát em, lần đầu tiên bố tát em và khóc. (Em nói Nó là cái trung tâm tiếng Anh chứ có phải nói anh đâu) thế mà bố đâm ngực và bảo em chưa ngoan là do lỗi bố không biết dạy dỗ. Sau lần đó, em không bao giờ dám nói bậy dù chỉ nửa lời.

Ngày anh tốt nghiệp, bố mua cho anh bộ vest mà bốn tháng sau bố mới trả hết tiền, anh biết không?

Em không có ý định thi đại học vì hơn ai hết, em hiểu bố nhọc nhằn đến như thế nào. Vậy mà bố dối, bố ồm cả tháng là em sợ đến phát ớn theo. Em lao vào học và đỗ. Ngày em đỗ vào Đại học Giao Thông Vận Tải, bố không khoe ai nữa, chỉ lặng lẽ dắt em ra thắp hương mộ mẹ mà thôi.

Em không biết anh yêu chị Q nhiều bao nhiêu. Chị ấy có quyền làm khổ anh nhưng không có quyền làm khổ bố em, càng không có quyền xúc phạm bố chúng ta. Anh quyết định sao cũng được, em cũng năm cuối đại học rồi, anh không phải lo nuôi em, cả bố nữa vì em sẽ cố gắng lo cho bố. Chính vì thế mà em chưa dám yêu một ai vì em chưa tin rằng sẽ có ai đó có thể hiểu và thông cảm với hoàn cảnh của chúng ta, chia sẻ với chúng ta và trân quý bố mình. Nhưng anh khác và em khác. Em sẽ mang bố theo em suốt cuộc đời này, anh đừng phải lo nếu anh còn phân vân.

Em: HVD

(Ngọc Nga sưu tầm)

CĂN BÁN 4 LÔ ĐẤT NGHĨA TRANG

Memorial Oaks Cemetery
13001 Katy Fwy, Houston, TX 77079

- 4 lô liền kề nhau – vị trí đẹp, rất sang trọng, khu riêng tư hiếm có.
- Một trong những nghĩa trang uy tín và trang trọng nhất tại Houston

Liên hệ: Cô Thu 832-403-6281

Hành Hương cùng Fatima Tour: Các Linh Mục:

Ba Lan và Czestochowa: Nhà thờ Đức Bà Đen; Nơi Đức Mẹ hiện ra tại; Vô nhiễm Nguyên tội; Thánh Maximilian Kolbe; Quê hương của Đức Giáo hoàng Gioan Phaolô II; Đèn thờ Lòng Thương Xót; Thánh Faustina; Viếng Đèn thờ Faustina tại VCTD, Mộ Muối Wieliczka; Praha; Thủ đô Cộng hòa Séc và Chúa Giêsu Hải Đồng...

Do Thái: Jerusalem, bức tường than khóc, Biển hồ Galile, Làng Nazareth, Tiệc Cưới Cana, Jericho Núi cấm Dỏ, Núi Tabor, Núi Sion, Núi Olive (Chúa Thăng Thiên), Sông Jordan, Bữa tiệc Ly, Vườn Cây Dầu, Chặng Đàng Thánh Giá, Mộ Mẹ Maria, Biển Chết.

Bồ Đào Nha: Thăm viếng linh địa Đức Mẹ Fatima, thăm mộ & Nhà Xưa 3 Thánh Trẻ Lucia, Jacinta, Francisco. Viếng nhà thờ chính Tòa ở Lisbon, 3 tu viện: Geronimo, Baltalha, Alcobaca, phép lạ Thánh Thể tại nhà thờ Thánh Stephano, Tháp Belem.

Tây Ban Nha: Tham quan Barcelona; Đèn thờ Đức Mẹ Đen, Đèn Thánh & con Đường Thánh Giacobe, Đèn Thánh St. Ignatio (Y Nhã).

Pháp: Thăm viếng Đức Mẹ Lộ Đức & tâm suối, tham dự rước kiệu quốc tế Mẹ Lộ Đức, Thánh Đường Đức Mẹ Mân Côi, Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội, Tham Dự Bí Tích Sứ Dầu

Nam Tư: Thăm viếng và khấn nguyện tại linh địa Đức Mẹ Medjugorje, Đồi Pobrdie nơi Đức Mẹ Hiện Ra, Nhà thờ Thánh Giacobe có Đức Mẹ Maria đẹp nhất thế giới, Tượng đồng chúa chày đầu quanh năm.

Các Tour trong năm:

Chuyến 1: Ngày 11 Đến 25 Tháng 5, 2026: 15 Ngày \$3,999+tip Land Tour

Airline: Estimate \$1,199 Cha Linh Hướng: Ca sĩ LM: Christopher Pham Quoc Tuan

Chuyến 2: Ngày 15 đến 29 tháng 06, 2026: 15 Ngày \$3,999 +tip Land Tour

Airline: Estimate \$1,199 Cha Linh Hướng: Nhạc sĩ, ca sĩ LM: Joseph Trinh Ngoc Danh

Chuyến 3: Ngày 14 Đến 29 Tháng 09, 2026: 16 ngày \$4,299 +tip Land Tour

Airline: Estimate \$1,199 Cha Linh Hướng: Nhạc sĩ, ca sĩ LM: Joseph Trinh Ngoc Danh

Chuyến 4: Ngày 05 Đến 19 Tháng 10, 2026: 15 Ngày \$3,999+tip Land Tour

Airline: Estimate \$1,199 Cha Linh Hướng: LM: Nam Doan



LM: Trinh Danh



LM: Pham Tuan



LM: Nam Doan

Xin Liên lạc để biết thêm chi tiết:

Fatima Tour- ITA# 10623900

9450 Carnation Dr. Westminster, CA 92683

Email: fatimatour135@gmail.com

Phone office: (714)400-1796 Cha Danh: 714-507-8856



DẠY LÁI XE

- AN TOÀN - KINH NGHIỆM - TẬN TÂM
- HỌC VÀ THI BẰNG VIẾT TIẾNG VIỆT
- NHẬN ĐUA ĐÓN PHI TRƯỜNG
- XE CÓ HAI THÁNG

XIN LIÊN LẠC: 346-714-6717

CẦN MUA

TẮT CẢ CÁC LOẠI XE HƯ
XE CŨ KHÔNG DÙNG, XE ĐUNG
KHÔNG CHẠY ĐƯỢC CẦN BÁN
MUA GIÁ CAO.

XIN GỌI: 713-482-9267

271213

Dignity Memorial ~ Funeral Homes & Cemetery Parks



Khu vườn an nghỉ:

*Đức Mẹ LaVang - *Đức Mẹ Lộ Đức

*Tobia - *Các Thánh Tử Đạo Việt Nam - *Vinh Cữu

Và nhiều vườn an nghỉ ngàn thu trong nghĩa trang

*Memorial Oaks - *Forest Park Westheimer - *F P Lawndale

*F P Woodlands - *Brookside - *Earthman Reshavem.

Tiffanie Thu Nguyen

Chuyên Viên Tư Vấn Thủ Tục An Táng & Hỏa Táng

Xin Liên Lạc: 832-566-6321

Email: tiffanie.nguyen@DignityMemorial.com



- Địa táng * Hỏa Táng * Lăng Mộ

- Nhà Quàn * Nghĩa Trang

- Quan Tái * Bình Dụng Tro

- Viếng Xác * Lễ Phát Táng

- Đào Mộ/Lấp Mộ * Kim Tinh

- Mộ Bia * Bia Đứng * Bia Nằm

- Đặt trước được giảm giá và khóa giữ giá lại

- Đặt trước không phải trả tiền lời

- Đặt trước được trả góp 3 năm hoặc 5 năm

- Đừng để quá trễ sẽ mất nhiều quyền lợi và discounts

- Đừng để gánh nặng và lo lắng cho gia đình

www.prepaidfunerals.texas.gov

<http://www.dignitymemorial.com/en-us/index.page>

Dignity

LIFE WELL CELEBRATED

VAN HOUSTON ACADEMY

TRƯỜNG TƯ THỰC VIỆT NAM ĐẦU TIÊN TẠI HOUSTON

- CHÀO ĐÓN HỌC SINH TỪ MẪU GIÁO ĐẾN LỚP 12
- TỶ LỆ TRUNG BÌNH GIỮA GIÁO VIÊN: HỌC SINH LÀ 1:10
- CẤP I-20 - NHẬN HỒ SƠ DU HỌC TỪ DU HỌC SINH VIỆT NAM ĐẾN TOÀN THẾ GIỚI
- TRƯỜNG TƯ THỰC ĐƯỢC CHỨNG NHẬN VỚI ĐẦY ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỬ TIỂU BANG TEXAS VÀ LIÊN BANG HOA KỲ
- MIỄN PHÍ CHƯƠNG TRÌNH AFTER SCHOOL

13618 Bellaire Blvd Ste E3, Houston, TX 77083 832-359-3417
Facebook.com/VanHoustonAcademy

AIR VANGARD

(832) 279-8839

Chuyên: Sửa chữa, bảo trì, thay mới máy lạnh & Suối, walk-in Freezer & Cooler cho nhà và cơ sở thương mại

THẬT THÀ - TẬN TÂM - UY TÍN
GIÁ CẢ PHẢI CHĂNG

VĂN NGUYỄN
TACLA87904C

More Choice Insurance
THÁI PHẠM
AGENCY
 281-581-9999
AUTO-HOME-LIFE-COMMERCIAL
 và Lớp Xóa Ticket
 (không có ticket cũng nên học lớp này)
 * Tại Đây có bán điện thoại
V 247
 13236 Bellaire Blvd., @ Synott, Houston, TX 77083

JANET THUY BUI
 Chuyên Nghiệp & Tận Tâm
Realtor & Mortgage - Loan Originator
 Direct Line:
713-569-1558
 email: janetbui@yaho.com
 R.E. 543438 RMLO-NMLS 311921

Đức Thành - Khô Bò
 11360 Bellaire Blvd, Suite 850 - Houston, TX 77072
 Điện thoại: 281.564.8899

Các loại mứt khô
 Tôm khô Louisiana
 Cá đuối một nắng
 Các loại nước mắt
 Khô gà lá chanh
 Khô heo cháy tỏi
 Trên 200 mặt hàng bán tại tiệm

LỚP HỌC THI BẢNG Lái XE
 Lớp BẢNG VIẾT tiếng VIỆT: thứ Tư và thứ Bảy
THI LÁI XE TIẾNG VIỆT: từ thứ Hai đến thứ Bảy
 TẬP LÁI XE KHÔNG ĐAU SẼ HOÀN TIỀN LẠI 100%
 Trong khu Lee Sandwich, đối diện Hồng-Kông 4
 Tập xe an toàn, Kinh nghiệm, uy tín, xe 2 thắng
 Giá cả phải chăng
 Xin liên lạc: **TRUNG 832-275-0950**
THẮNG: 713-391-4573

LUCKY STAR
 DECORATING & DESIGNS
281-902-8888

*Đại hạ giá gỗ Laminate
 dày 12.3mm / \$ 1.29 sqf
 *Tiền công chỉ có \$1 / 1sqf
 *Định giá & giao vật liệu free
 *Sẽ đem mẫu tới tận nhà
 *Đặc biệt làm cầu thang \$59.00
 cho một bậc (tiền công + vật liệu)
 *Chúng tôi làm overnight cho
 những cơ sở thương mại
www.luckystarflooring.com

NGHĨA TRANG VIỆT NAM
 FOREST PARK EAST FUNERAL HOME
 21620 Gulf Freeway - Webster - TX 77598
 ĐẤT NGHĨA TRANG * NHÀ QUẦN * AN TÁNG * HOA * MỘ BIA
L/L Kim Ghi: 713-391-4708

Phong Construction
 Chuyên lắp mái nhà
 Build: tiệm, xây thêm phòng, làm sheetrock
 Sơn sửa, lát gạch- gỗ laminate
 Làm ống nước, thay bình nước nóng
 Thay cửa sổ, đồ xi măng
 Làm đá Granite countertop
 Xin Liên Lạc Phong: (832)790-1518
 (Định giá miễn phí)

Plumbing Service
Thợ ống nước
 Có License and Insured
 Sửa Chữa
 và Lắp ráp hệ thống nước nhà
 A/C Installation & Repair
 CERTIFIED BACKFLOW TESTER.
 Xin gọi cho Tuấn Đình # 832-654-6727

ĐỨC HƯƠNG
GIÒ CHẢ
 CHUYÊN SẢN XUẤT
 GIÒ CHẢ NÓNG
 MỖI NGÀY:
 Giò Lụa
 Giò Bò Thi Là
 Giò Huế
 Giò Thủ
 Giò Bì
 Giò Gà Nấm Hương
 Chả Quế, Chả Chiên
 Nem Chua
 Chả Bông
 Bánh Dầy, Bánh Giò
 Giờ mở cửa: 7am - 7pm • 6 ngày 1 tuần (nghỉ thứ 4)

ĐỨC HƯƠNG
GIÒ CHẢ
 11360 Bellaire Blvd., #950 - Houston, TX 77072
 (Trong khu Tương Đới Chiến Sĩ, đối diện nhà hàng A Lý)
281.988.6155
 Đặc biệt
KHÔNG DÙNG
HÀN THE

ĐỨC HƯƠNG
GIÒ CHẢ
 11360 Bellaire Blvd., #950 - Houston, TX 77072
 (Trong khu Tương Đới Chiến Sĩ, đối diện nhà hàng A Lý)
281.988.6155
 Đặc biệt
KHÔNG DÙNG
HÀN THE

T-N DENTAL CENTER
 14360 Bellaire Blvd, Suite 104
 Houston, TX 77083
 Đối diện Fiesta, gần xa lộ 6
281-575-8008
 Nữ Bác Sĩ Nha Khoa
NGUYỄN THU NGUYỆT DDS
 Doctor of Dental Surgery
 Tốt nghiệp: Marquette University, Milwaukee, WI
 Bằng hành nghề tại Texas, California, Wisconsin
 Và 9 tiểu bang thuộc Central Regional USA
 Hiện là Bác sĩ điều trị của Harris County
 Hospital District, Houston, Texas
 Đảm trách **NHA KHOA TỔNG QUÁT**
NHA KHOA THẨM MỸ
NHA KHOA NHI ĐỒNG

AB REALTY & MORTGAGE
 11602 Bellaire Blvd Ste C Houston TX 77072
 Mua - Bán - Thuê - Mướn - Quản Trị
 Vay Tiền - Nhà - Đất và Cơ Sở Thương Mại
281-568-9988
 CÓ CHƯƠNG TRÌNH PRIVATE LENDER
 *Không cần chứng minh
 lợi tức hoặc credit xấu*
 ĐẶC BIỆT VAY TIỀN FHA
 CHỈ CẦN DOWN 3.5%
 Christine Quỳnh NMLS 268981
www.ABRealtyMortgage.com

TWFG Insurance Services, Inc.
 Đại diện nhiều hãng bảo hiểm
 danh tiếng như:
 Safeco, Hartford, Progressive,
 Metlife Auto, Travelers...
 Xin L/L để mua bảo hiểm tốt & rẻ.
281-444-9300
 Joseph Vu
 13480 Veterans Memorial Dr., Ste. P4, Houston, TX 77014

Allstate
 You are in good hands
 11110 Bellaire #105
 Houston, TX 77072
281-495-5803
 Nguyễn Văn Thi
 (Tony)
 Agent

Thủy Nguyễn
 REALTOR
281-774-8047
 thuynguyen123@yahoo.com
 Mua, bán, thuê nhà hay có
 nhu cầu liên quan đến địa
 ốc, xin liên lạc Bích Thủy.
 Hãy tin rằng bên cạnh quý vị
 là một người tận tâm, chu
 đáo, làm việc hữu hiệu cho
 lợi ích của quý vị

CONG TY ĐIỆN LỰC
TPL
 TEXAS POWER & LIGHTING
ENERGY
713-552-0484
www.tplenergy.com

NINH AIR
 Air Conditioning & Heating
 Chuyên máy lạnh, sưởi & nước nóng
832-359-8430
 www.NinhAir.com

Thợ Điện (Electrician)
 Tự Nguyễn chuyên về điện.
 Sửa chữa và thay mới, nhận làm từ nhỏ đến lớn
 thay hộp điện tư nhân và thương mại.
 Thay bình nước nóng - Thông ống cống
 Có 25 kinh nghiệm có bằng điện
 việc làm đảm bảo.
713-240-1206 or 713-261-8095

Bác Sĩ
NGUYỄN X. CƯỜNG
 Chuyên trị và giải phẫu
TAI - MŨI - HỌNG
281-933-1700
 Đo thính lực & cấp máy trợ thính
9225 Boone Rd. Houston 77099
11914 Astoria # 555 Houston 77089

HƯƠNG XUÂN TOFU
 8388 W. Sam Houston S. Suite 134 - Houston, TX 77072
 * Hương Xuân sản xuất đậu hũ tươi (trắng) và chiên mỗi ngày
 * Đậu hũ Hương Xuân không dùng thạch cao & chất bảo quản
 Xin gọi: **832.581.5180 & 281.416.6231**